



Phụ lục 3

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật¹ hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam trong kỳ hệ thống hóa 2019 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số 134/QĐ-NHNN ngày 30 tháng 01 năm 2024 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
I. LĨNH VỰC CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ					
1.	Luật	- Số 46/2010/QH12 ngày 16/6/2010 - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 1 Điều 49	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 64 Luật Phòng, chống rửa tiền số 14/2022/QH15 ngày 15/11/2022	01/3/2023
2.	Thông tư	- Số 17/2011/TT-NHNN ngày 18/8/2011 - Quy định về việc cho vay có bảo đảm bằng cầm cố giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với tổ chức tín dụng	Khoản 3 Điều 11, Khoản 5 Điều 20, Khoản 1, 2 Điều 21, Điểm d Khoản 3 Điều 21, Khoản 6, 7 Điều 21	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 37/2011/TT-NHNN ngày 12/12/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2011/TT-NHNN ngày 18/08/2011 quy định về cho vay có đảm bảo bằng cầm cố giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các tổ chức tín dụng	12/12/2011
			Mẫu 01/NHNN-CC, Mẫu 06a/NHNN-CC và Mẫu 06b/NHNN-CC	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 37/2011/TT-NHNN ngày 12/12/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 17/2011/TT-NHNN ngày 18/08/2011 quy định về cho vay có đảm bảo bằng cầm cố giấy tờ có giá của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các tổ chức tín dụng	
3.	Thông tư	- Số 26/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 - Thực thi phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động tiền tệ theo các Nghị quyết	Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Thông tư số 01/2012/TT-NHNN ngày 16/2/2012 quy định về chiết khấu giấy tờ có giá của NHNN Việt Nam đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	31/03/2012

¹ Văn bản quy phạm pháp luật được hệ thống hóa theo Quyết định này thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam được ban hành trong giai đoạn từ ngày 01/10/1990 đến ngày 31/12/2023.

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		của Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước	Điều 5	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 29 Thông tư số 34/2013/TT- NHNN ngày 31/12/2013 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài có hiệu lực (Thông tư số 34/2013/TT- NHNN ngày 31/12/2013 được thay thế theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 20 Thông tư số 01/2021/TT- NHNN ngày 31/3/2021 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)	14/02/2014
			Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 27 Thông tư số 42/2015/TT- NHNN ngày 31/12/2015 quy định về nghiệp vụ thị trường mở	30/4/2016
4.	Thông tư	- Số 01/2015/TT- NHNN ngày 06/01/2015 - Quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 8 Điều 3; điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 6; điểm b khoản 1, điểm a, b khoản 2 Điều 7; điểm a khoản 3 Điều 8; điểm b khoản 1 Điều 9; Điều 12; tiêu đề và điểm b,d khoản 1 Điều 14; Điều 18; khoản 4, khoản 7 Điều 19; điểm a khoản 2, điểm a,b,c đ khoản 3 Điều 20 - Cụm từ “phát sinh từ bảng cân đối kế toán” tại khoản 5 Điều 3 và khoản 2 Điều 5 - Cụm từ “pháp nhân” tại khoản 5 Điều 4, khoản 1 Điều 5, tiêu đề và điểm a khoản 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2015/TT-NHNN ngày 06/01/2015 quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Được thay thế theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 2 Thông tư số 25/2021/TT- NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2015/TT- NHNN ngày 06/01/2015 quy định hoạt động kinh doanh,	14/02/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 7, tiêu đề khoản 2 Điều 20. - Cụm từ “thời hạn hiệu lực” tại khoản 4 Điều 6 - Cụm từ “trích lập dự phòng rủi ro” tại tên của Mục 5 - Điều 16, Biểu số 01 và Biểu số 02	cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 2 Thông tư số 25/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2015/TT-NHNN ngày 06/01/2015 quy định hoạt động kinh doanh, cung ứng sản phẩm phái sinh lãi suất của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
5.	Thông tư	- Số 42/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Quy định về nghiệp vụ thị trường mở	Điều 15; điểm b khoản 1; điểm d khoản 2 Điều 25	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 09/2021/TT-NHNN ngày 07/7/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về nghiệp vụ thị trường mở	25/8/2021
6.	Thông tư	- Số 05/2020/TT-NHNN ngày 07/5/2020 - Quy định về tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	Điều 1; Điều 2; Khoản 3 Điều 4; Khoản 3, Điểm a Khoản 4 Điều 6; Khoản 1, khoản 2, khoản 4 Điều 7; Khoản 4, khoản 5 Điều 8 Phụ lục I, II, III, IV, V, VI, VII	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2020/TT-NHNN ngày 11/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2020/TT-NHNN ngày 07 tháng 5 năm 2020 quy định về tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 12/2020/TT-NHNN ngày 11/11/2020 sửa đổi, bổ sung	11/11/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				một số điều của Thông tư số 05/2020/TT-NHNN ngày 07 tháng 5 năm 2020 quy định về tái cấp vốn đối với Ngân hàng Chính sách xã hội theo Quyết định số 15/2020/QĐ-TTg ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện các chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch COVID-19	
7.	Thông tư	- Số 01/2021/TT-NHNN ngày 31/3/2021 - Quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 1 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 6 Thông tư số 12/2021/TT-NHNN ngày 30/7/2021 quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu do tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác phát hành trong nước	27/10/2021
II. LĨNH VỰC QUẢN LÝ NGOẠI HỐI					
1.	Pháp lệnh	- Số 28/2005/PL-UBTVQH11 ngày 21/12/2005 - Ngoại hối	Khoản 2, 4, 6, 7, 11, 12 và 13 Điều 4; Điều 9; Điều 11; Điều 12; Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 16; Điều 17; Điều 19; Điều 22; Điều 23; Điều 25; Điều 26; tên Chương V; Khoản 2 Điều 28; Khoản 2 Điều 30; Điều 31; Khoản 4 và khoản 5; Điều 32; Điều 34; Điều 35; tên Chương VII; Điều 36; Điều 38	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13 ngày 18/3/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Pháp lệnh số 06/2013/UBTVQH13 ngày 18/3/2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh Ngoại hối	01/01/2014
2.	Nghị định	- Số 135/2015/NĐ-CP ngày 31/12/2015	Điểm a khoản 2 Điều 14; Điểm b khoản 3 Điều 14; Điểm b khoản	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 1 Nghị định số	20/3/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Quy định về đầu tư gián tiếp ra nước ngoài	4 Điều 14; Khoản 1 Điều 20; Các điểm a, b khoản 2 Điều 23	16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
			Điểm đ, e khoản 2, các điểm đ, g khoản 4 Điều 14; điểm đ khoản 2 Điều 23	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
3.	Nghị định	- Số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 - Quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế	Khoản 5 Điều 4; Khoản 7 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 5 Nghị định số 16/2019/NĐ- CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/3/2019
			Khoản 1, 3, 4 Điều 4; điểm a, b khoản 1 Điều 5; điểm a, b khoản 1 Điều 6	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
			Điều 1, Điều 2; khoản 2 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 1 Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị	01/7/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	
4.	Quyết định	- Số 170/1999/QĐ-TTg ngày 19/8/1999 - Khuyến khích Người Việt Nam ở nước ngoài chuyển tiền về nước	Điều 5	Hết hiệu lực bởi Quyết định số 78/2002/QĐ-TTg ngày 17/6/2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 170/1999/QĐ-TTg ngày 19 tháng 8 năm 1999 về việc khuyến khích Người Việt Nam ở nước ngoài chuyển tiền về nước	02/7/2002
5.	Quyết định	- Số 140/2000/QĐ-TTg ngày 08/12/2000 - Quy chế quản lý tiền của nước có chung biên giới tại khu vực biên giới và khu vực kinh tế cửa khẩu Việt Nam	Điều 7	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	01/7/2023
6.	Thông tư	- Số 07/2001/TT-NHNN ngày 31/8/2001 - Hướng dẫn thực hiện Quy chế quản lý tiền của nước có chung biên giới tại Khu vực biên giới và Khu vực kinh tế cửa khẩu Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 140/2000/QĐ-TTg ngày 8/12/2000 của Thủ tướng Chính phủ	Điểm 3.2 Mục 3; Điểm 2.c Mục 6; Cụm từ “Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước”	Được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Mục 6	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 11/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả	13/8/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bàn đổi ngoại tệ của cá nhân	
7.	Quyết định	- Số 17/2004/QĐ- NHNN ngày 05/01/2004 - Ban hành Quy chế thanh toán trong mua bán, trao đổi hàng hoá và dịch vụ thương mại tại khu vực biên giới Việt Nam - Campuchia	Khoản 1 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 9 Thông tư số 25/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động ngoại hối theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Được sửa đổi theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Khoản 1 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản); Phụ lục số 01	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 23/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
8.	Quyết định	- Số 845/2004/QĐ- NHNN ngày 08/07/2004 - Ban hành Quy chế thanh toán trong mua bán, trao đổi hàng hoá, dịch vụ, đầu tư và viện trợ giữa Việt Nam với Lào	Điểm a, b khoản 3 Điều 3 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 8 Thông tư số 25/2011/TT- NHNN ngày 31/8/2011 thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động ngoại hối theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
9.	Quyết định	- Số 21/2008/QĐ-NHNN ngày 31/01/2008 - Ban hành Quy chế đại lý đổi ngoại tệ	Khoản 1 Điều 7 Chương II Quy chế đại lý đổi ngoại tệ ban hành kèm theo Quyết định số 21/2008/QĐ-NHNN (đã bị sửa đổi bởi Thông tư số 25/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Khoản 1 Điều 1; Điều 2; Điều 3; Điều 4; Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 13 Cụm từ “tổ chức tín dụng ủy nhiệm”; Phụ lục 1; Phụ lục 2	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bản đổi ngoại tệ của cá nhân	13/8/2016
			- Điểm d khoản 1 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN) - Điểm c khoản 2 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN) - Điểm đ khoản 1 Điều 7 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	25/11/2019
10.	Thông tư	- Số 01/2010/TT-NHNN ngày 06/01/2010 - Bãi bỏ Quyết định số 03/2006/QĐ-NHNN ngày 18/01/2006 về việc kinh doanh vàng trên tài khoản ở nước ngoài và Quyết định số 11/2007/QĐ-NHNN ngày	Khoản 2, khoản 3 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 17/2010/TT-NHNN ngày 29/6/2010 sửa đổi khoản 2, 3 Điều 2 Thông tư 01/2010/TT-NHNN về bãi bỏ Quyết định 03/2006/QĐ-NHNN về kinh doanh vàng trên tài khoản ở nước ngoài và Quyết định 11/2007/QĐ-NHNN về sửa đổi, Quyết định 03/2006/QĐ-NHNN	29/6/2010

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		15/03/2007 về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 03/2006/QĐ-NHNN			
11.	Thông tur	- Số 11/2011/TT- NHNN ngày 29/4/2011 - Quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng	Điều 2, Điều 3, Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 32/2011/TT-NHNN ngày 06/10/2011 của Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2012/TT-NHNN ngày 27/4/2012 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tur 11/2011/TT-NHNN ngày 29/4/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng	30/4/2012
			Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 24/2012/TT-NHNN ngày 23/8/2012 sửa đổi, bổ sung Điều 1 Thông tur 11/2011/TT-NHNN ngày 29/04/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về chấm dứt huy động và cho vay vốn bằng vàng của tổ chức tín dụng	23/8/2012
12.	Thông tur	- Số 15/2011/TT- NHNN ngày 12/8/2011 - Quy định việc mang ngoại tệ tiền mặt, đồng Việt Nam tiền mặt của cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh	Điểm a khoản 1 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 18 Thông tur số 20/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân	15/2/2023
13.	Thông tur	- Số 25/2011/TT- NHNN ngày 31/8/2011 - Thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động ngoại hối theo các Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục	Điều 11	Hết hiệu lực bởi Thông tur số 36/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam quy định việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ để thực hiện hoạt động đầu tư trực tiếp ra nước ngoài (Thông tur số 36/2013/TT- NHNN ngày 31/12/2013)	14/02/2014

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam		được thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 24 Thông tư số 31/2018/TT-NHNN ngày 18/12/2018 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động đầu khí)	
			Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 37 Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14/8/2014 hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/10/2014
			Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 25/2014/TT-NHNN ngày 15/9/2014 hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh (Thông tư số 25/2014/TT- NHNN ngày 15/9/2014 hết hiệu lực bởi Thông tư số 03/2016/TT-NHNN ngày 26/02/2016 hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp)	01/11/2014
			Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Thông tư số 20/2015/TT-NHNN ngày 28/10/2015 quy định việc mở và sử dụng tài khoản ngoại tệ ở nước ngoài của người cư trú là tổ chức	15/12/2015
			Điều 7, Điều 8, Điều 9, Điều 10; Phụ lục số 09.DGH	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 21 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 4, Điều 12	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 25 Thông tư số 34/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 hướng dẫn hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ	01/3/2016
			Điều 6	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 05/2019/TT-NHNN ngày 24/6/2019 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành	09/8/2019
14.	Thông tư	- Số 45/2011/TT-NHNN ngày 30/12/2011 - Quy định về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay, thu hồi nợ nước ngoài của tổ chức tín dụng	Khoản 6, 7 Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Khoản 1 Điều 2; Khoản 7 Điều 2; tên Điều 5; Khoản 1 Điều 5; Điều 7; Khoản 1 và Khoản 2 Điều 9; Điều 10; Khoản 3 Điều 11; Điều 14; Điều 15; Điểm a khoản 2 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, 2 Thông tư số 13/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 45/2011/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay, thu hồi nợ nước ngoài của tổ chức tín dụng	30/6/2016
15.	Thông tư	- Số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/05/2012 - Hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Điều 3; tên Mục 3; khoản 1 Điều 4; Điều 8; Điều 9; khoản 5 Điều 10; Điều 11; khoản 3 Điều 12; tên Mục 4; Điều 16; Điều 17; khoản 1 Điều 18; Điều 19; Điều 20; cụm từ “tờ khai Hải quan” tại khoản 4 Điều 10, khoản 5 Điều 13, khoản 4 Điều	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, 2 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 05 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định	15/02/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			14, Phụ lục 8, Phụ lục 9; Phụ lục 6, 7, 10, 11, 12, 13, 16, 17	24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	
			- Điều 8; Điều 9; Điều 19; khoản 3 Điều 10; - Cụm từ “Tháng ... năm ...” và cụm từ “tháng báo cáo” tại Phụ lục 12a ; - Cụm từ “- NHNN (Vụ QLNH) (đề b/c);” tại phần “Nơi nhận” của Phụ lục 16, Phụ lục 20 và Phụ lục 21	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Thông tư số 03/2017/TT-NHNN ngày 06/06/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	22/7/2017
			- Điều 19; Điểm a khoản 2 Điều 20 (đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN); Khoản 4 Điều 20 (đã được sửa đổi tại khoản 20 Điều 1 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN) - Phụ lục số 11 và Phụ lục số 13 (đã được thay thế tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 29/2019/TT- NHNN ngày 27/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT- NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ- CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	12/02/2020
			Khoản 6 Điều 16; khoản 1 Điều 18; khoản 1a Điều 20;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông	20/11/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	
			- Cụm từ “phiếu trừ lùi có xác nhận của Hải quan” tại khoản 4 Điều 10, khoản 4 Điều 11, khoản 3 Điều 11a, khoản 3 Điều 12, khoản 5 Điều 13, khoản 4 Điều 14, Phụ lục 6, Phụ lục 7, Phụ lục 8, Phụ lục 9 - Cụm từ “nộp trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện” tại khoản 1 Điều 15, khoản 1, khoản 2 Điều 16, khoản 1 Điều 17 - Phụ lục 10b ban hành kèm theo Thông tư 16/2012/TT-NHNN (đã được bổ sung bởi Thông tư số 29/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN)	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	
			- Điều 16 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 15 Điều 1 Thông tư số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 1 Thông tư số 24/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/02/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Thông tư 16/2012/TT-NHNN; khoản 3 Điều 1 và khoản 2 Điều 2 Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30/09/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN); - Khoản 1 Điều 17 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT-NHNN và khoản 2 Điều 2 Thông tư 15/2021/TT-NHNN); điểm b khoản 2 Điều 17 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT-NHNN); Khoản 1 Điều 18 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 của Thông tư 15/2021/TT-NHNN)		
			- Cụm từ “Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp” tại điểm c khoản 1 và điểm c khoản 2 Điều 9 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 03/2017/TT-NHNN ngày 06/6/2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 16/2012/TT-NHNN); - Khoản 2 Điều 8 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư 03/2017/TT-NHNN); - Khoản 2 Điều 8a (đã được sửa đổi, bổ sung	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4, 5 Điều 1 Thông tư số 24/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT- NHNN); - Khoản 2 Điều 10 và khoản 2 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 9 Điều 1 Thông tư 38/2015/TT- NHNN)		
16.	Thông tư	- Số 06/2013/TT- NHNN ngày 12/3/2013 - Hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 1, 2 Điều 5; Khoản 1 Điều 20; Điều 25	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 12/2015/TT- NHNN ngày 28/08/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 06/2013/TT- NHNN ngày 12/3/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	28/8/2015
			Điểm b khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			- Điều 14; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 15; Điều 20; khoản 2 Điều 23; Điều 25 - Cụm từ “Sở Giao dịch” tại Điều 3, khoản 4 Điều 4, khoản 1 và khoản 3 Điều 11, khoản 1 và 2 Điều 12, khoản 6 Điều 19, khoản 2 và khoản 3 Điều 21, Điều 22, Phụ lục 1, 2, 3. - Cụm từ “Giám đốc Sở Giao dịch” tại Phụ lục 3	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 12/2023/TT- NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
17.	Thông tư	- Số 22/2013/TT- NHNN ngày 24/9/2013	Điểm b khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 29/2015/TT-NHNN	08/02/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Hướng dẫn thủ tục đăng ký, đăng ký thay đổi khoản vay nước ngoài và khoản phát hành trái phiếu quốc tế được Chính phủ bảo lãnh		ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	
18.	Thông tư	- Số 32/2013/TT- NHNN ngày 26/12/2013 - Hướng dẫn thực hiện quy định hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam	Khoản 17 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 16/2015/TT- NHNN ngày 19/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 32/2013/TT- NHNN ngày 26/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện quy định hạn chế sử dụng ngoại hối trên lãnh thổ Việt Nam	03/12/2015
19.	Thông tư	- Số 33/2013/TT- NHNN ngày 26/12/2013 - Hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép	Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 22 Thông tư số 19/2018/TT- NHNN ngày 28/8/2018 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động thương mại biên giới Việt Nam – Trung Quốc	12/10/2018
			- Điều 3 - Phụ lục 01, 02, 03	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, 2 Thông tư số 17/2020/TT-NHNN ngày 14/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 33/2013/TT- NHNN ngày 26 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thủ tục chấp thuận hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu ngoại tệ tiền mặt của các ngân hàng được phép	01/02/2021
20.	Thông tư	- Số 37/2013/TT- NHNN ngày 31/12/2013 - Hướng dẫn một số nội dung về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay ra nước ngoài và thu hồi nợ	Khoản 2 Điều 7; điểm b khoản 1 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 17 Thông tư 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có	08/02/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		bảo lãnh cho người không cư trú		bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	
21.	Thông tư	- Số 01/2014/TT-NHNN ngày 10/12/2014 - Hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước (Văn bản này được giải Mật theo CV số 3636/NHNN-QLNH năm 2021)	- Điểm b khoản 2 Điều 1; Khoản 2, khoản 4 Điều 3; Khoản 5 Điều 4 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 1 Điều 1 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN); Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 5; Khoản 2, khoản 4 Điều 6 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN); Khoản 3 Điều 7; Điều 8; điểm a khoản 2 Điều 9 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN); Điều 10; Điều 11; Điều 14; khoản 2 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Thông tư số 01/2020/TT-NHNN); khoản 2 Điều 23; Điều 25; Điều 27; Điều 28; Điều 29; Khoản 1, khoản 2 Điều 32 - Cụm từ “Vụ Quản lý ngoại hối tại Điều 13 và khoản 1 Điều 22; - Cụm từ “Sở Giao dịch” tại khoản 6 Điều 4, khoản 3 Điều 6, khoản 4 Điều 7, khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 9, khoản 2 Điều 12, khoản 6 Điều 15, khoản 2, 3, 7 Điều 16, khoản 2 Điều 17, Điều 18, khoản 2 Điều 19, khoản 1 Điều 20, Điều 21, khoản 2, 3 Điều 22 và khoản 3 Điều 26 - Cụm từ “Giám đốc Sở Giao dịch” tại điểm b	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 3 Điều 12, khoản 8 Điều 16, khoản 4 Điều 19, điểm b khoản 2 Điều 30 và Điều 31 - Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07, 08		
22.	Thông tư	- Số 05/2014/TT- NHNN ngày 12/3/2014 - Hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản vốn đầu tư gián tiếp để thực hiện hoạt động đầu tư gián tiếp nước ngoài tại Việt Nam	Điều 9	Bị bãi bỏ bởi Thông tư số 19/2014/TT-NHNN ngày 11/8/2014 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam (Thông tư số 19/2014/TT- NHNN được thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Thông tư số 06/2019/TT- NHNN ngày 26/6/2019 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam)	25/9/2014
			Khoản 1, khoản 2, khoản 6 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 14 Thông tư số 06/2019/TT- NHNN ngày 26/6/2019 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam	06/09/2019
23.	Thông tư	- Số 11/2014/TT- NHNN ngày 28/3/2014 - Quy định việc mang vàng của cá nhân khi xuất cảnh, nhập cảnh	Khoản 2 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 18 Thông tư 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
24.	Thông tư	- Số 21/2014/TT- NHNN ngày 14/8/2014 - Hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt	Khoản 2, khoản 5 Điều 3; Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 14; Điều 15; tên Điều 16; tên Điều 17; tên Điều 18; Điều 19; Điều 20; Điều 21; Điều 22; Điều	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 05/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về	18/11/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	23; Điều 24; Điều 25; Điều 26; Điều 27; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32; Điều 33; khoản 3 Điều 35; Điều 36; Phụ lục 1; Phụ lục 2	phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Điểm a khoản 2 Điều 10 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 10 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 05/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			- Điểm a khoản 2 Điều 26 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 26 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 5/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN ngày 14/8/2014 hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài); - Điểm b khoản 3 Điều 29 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 28 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN); - Điểm b khoản 3 Điều 29a (đã được bổ sung	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	25/11/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			bởi khoản 29 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN)		
			- Khoản 1 Điều 12 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 12 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 5/10/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT-NHNN) - Điều 19 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 18 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 5/10/2016) - Điều 20 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 19 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 5/10/2016) - Khoản 1 Điều 36 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 35 Điều 1 Thông tư số 28/2016/TT-NHNN ngày 5/10/2016) - Phụ lục 01, 04	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 23/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
25.	Thông tư	- Số 12/2015/TT-NHNN ngày 28/8/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 06/2013/TT-NHNN ngày 12/3/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn hoạt động mua, bán vàng miếng trên thị trường trong nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 2, khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
26.	Thông tư	- Số 34/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Hướng dẫn hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ	Điều 8; Điều 10; Khoản 2, khoản 3 Điều 12; Điều 13; Khoản 2, khoản 3 Điều 15; cụm từ “số Chứng minh nhân dân (hoặc các giấy tờ khác tương đương theo quy định của pháp luật)” tại điểm b khoản 1 Điều 20; Khoản 1, Khoản 2, Điểm b khoản 4, điểm a khoản 5 Điều 23; Tên Chương II và Chương III	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bàn đổi ngoại tệ của cá nhân	13/8/2016
			Điểm d khoản 3 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 11/2016/TT-NHNN); Điểm đ khoản 1 Điều 11, điểm d khoản 1 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	25/11/2019
			Điều 9; Khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 15; Điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 11 và điểm b khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 24/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
27.	Thông tư	- Số 38/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định	Khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 19 Điều 1; Phụ lục 1a	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 03/2017/TT-NHNN ngày 06/06/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	22/7/2017

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Khoản 7, khoản 14 Điều 1 và Phụ lục số 3a, Phụ lục số 3b, Phụ lục số 12a, Phụ lục số 22	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 29/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	12/02/2020
			Khoản 17 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 15/2021/TT- NHNN ngày 30/9/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT- NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ- CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	20/11/2021
			Khoản 15 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 24/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
28.	Thông tư	- Số 10/2016/TT- NHNN ngày 29/6/2016 - Hướng dẫn một số nội dung quy định tại Nghị định 135/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ quy định về đầu	Khoản 2 Điều 34; Phụ lục 15	Bị bãi bỏ, thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT- NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	15/11/2018
			Điểm b khoản 1 Điều 13, điểm b khoản 1 Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 4 Thông tư số 15/2019/TT-	25/11/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		tư gián tiếp ra nước ngoài		NHNN ngày 11/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	
			Điểm e, điểm g khoản 1 Điều 13, điểm e khoản 1 Điều 15	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	
29.	Thông tư	- Số 11/2016/TT- NHNN ngày 29/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đổi ngoại tệ, bản đổi ngoại tệ của cá nhân	Khoản 3, 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	25/11/2019
30.	Thông tư	- Số 12/2016/TT- NHNN ngày 29/6/2016 - Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động đầu tư ra nước ngoài	Khoản 2 Điều 28	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 24 Thông tư số 31/2018/TT-NHNN ngày 18/12/2018 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với đầu tư ra nước ngoài trong hoạt động dầu khí	01/02/2019
			Khoản 2, khoản 4 Điều 10; Khoản 2, khoản 4 Điều 13	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 24/2022/TT- NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
31.	Thông tư	- Số 28/2016/TT- NHNN ngày 5/10/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2014/TT- NHNN của Thống	Khoản 10 Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của	01/10/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		độc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về phạm vi hoạt động ngoại hối, điều kiện, trình tự, thủ tục chấp thuận hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài		tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Khoản 26, khoản 28, khoản 29 Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 15/2019/TT-NHNN ngày 11/10/2019 Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hồ sơ, thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	25/11/2019
			Khoản 18, khoản 19 Điều 1, khoản 1 Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2022/TT- NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
32.	Thông tư	- Số 03/2017/TT- NHNN ngày 06/06/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Khoản 3, khoản 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 29/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25/5/2012 hướng dẫn một số điều của Nghị định 24/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	12/02/2020
			Khoản 1, khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 1 Thông tư số 24/2022/TT- NHNN ngày 30/12/2022 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/02/2023
33.	Thông tư	- Số 32/2018/TT- NHNN ngày 18/12/2018 - Hướng dẫn quy trình chuyển đổi ngoại tệ của Ngân hàng Nhà nước cho các dự án được Chính phủ cam kết bảo lãnh và hỗ trợ	- Cụm từ “Sở Giao dịch” tại khoản 2 Điều 4, Điều 5, khoản 1 và khoản 3 Điều 6, Điều 9 và Điều 10 - Khoản 2 Điều 6	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		chuyên đổi ngoại tệ			
34.	Thông tư	- Số 29/2019/TT-NHNN ngày 27/12/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP_ ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 1; Phụ lục 10b	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN ngày 25 tháng 5 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	20/11/2021
35.	Thông tư	- Số 01/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 01/2014/TT-NHNN ngày 10/12/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc tổ chức thực hiện hoạt động quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước (Văn bản đã giải Mật)	Khoản 1, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 3; khoản 5, khoản 8, khoản 12 Điều 1 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
			Khoản 2, khoản 11, khoản 12, khoản 14, khoản 15 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
36.	Thông tư	- Số 02/2021/TT-NHNN ngày 31/3/2021 - Hướng dẫn giao dịch ngoại tệ trên thị trường ngoại tệ	Điểm b khoản 1 Điều 17	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 18 Thông tư số 20/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều	15/2/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		của các tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối		từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân	
37.	Thông tư	- Số 15/2021/TT-NHNN ngày 30/9/2021 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2012/TT-NHNN hướng dẫn một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP ngày 3/4/2012 của Chính phủ về quản lý hoạt động kinh doanh vàng	Khoản 3, khoản 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 24/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định về thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
38.	Thông tư	- Số 26/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 - Hướng dẫn giao dịch ngoại tệ giữa Ngân hàng Nhà nước Việt Nam với tổ chức tín dụng được phép hoạt động ngoại hối	Cụm từ “Sở Giao dịch” tại khoản 2 Điều 12, khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 15, Điều 17, Điều 18, Điều 19, Phụ lục 1, 2, 3	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
39.	Thông tư	- Số 12/2022/TT-NHNN ngày 30/9/2022 - Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc vay, trả nợ nước ngoài của doanh nghiệp	Điểm c khoản 3 Điều 15, khoản 5 Điều 15, khoản 10 Điều 16, khoản 3 Điều 20; cụm từ “trừ các khoản vay nước ngoài bằng đồng Việt Nam phải được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước xem xét, chấp thuận” tại điểm b khoản 1 Điều 20 Cụm từ “hoặc văn bản chứng minh việc chưa tuân thủ các quy định của pháp luật về giới hạn cấp tín dụng và các tỷ lệ bảo đảm an toàn đã được Thủ tướng Chính phủ hoặc Thống đốc Ngân hàng Nhà	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 21 Thông tư 08/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh Bị thay thế theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 21 Thông tư 08/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh	15/8/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			nước chấp thuận theo quy định của pháp luật (nếu có)” tại khoản 7 Điều 16		
			Phần “Ghi chú” tại Phụ lục 02	Bị sửa đổi theo quy định tại điểm c khoản 4 Điều 21 Thông tư 08/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 quy định về điều kiện vay nước ngoài không được Chính phủ bảo lãnh	
	III. LĨNH VỰC THANH TOÁN				
1.	Nghị định	- Số 101/2012/NĐ- CP ngày 22/11/2012 - Thanh toán không dùng tiền mặt	Khoản 4, 5, 6, 7, 8 Điều 4, Khoản 1 Điều 8, Khoản 2 Điều 10, Điểm b Khoản 2 Điều 12, Điểm c Khoản 2 Điều 12, Khoản 3 Điều 14, Điểm a, b, đ, e, g, h Khoản 2 Điều 15, Điểm đ, e Khoản 2 Điều 16	Được sửa đổi, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Nghị định 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt.	01/7/2016
			- Điểm b khoản 2 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt); Điểm d khoản 2 Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2 Điều 3 Nghị định số 16/2019/NĐ- CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/3/2019
			Điểm h khoản 2 Điều 15 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 8 Điều 1 Nghị định số 80/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2012/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2012	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt)		
2.	Nghị định	- Số 80/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 của Chính phủ về thanh toán không dùng tiền mặt	Khoản 8 Điều 1 (Nội dung sửa đổi Điều b, điểm h khoản 2 Điều 15 Nghị định 101/2012/NĐ-CP ngày 22/11/2012 về Thanh toán không dùng tiền mặt)	Được sửa đổi, bổ sung, hết hiệu lực theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/3/2019
3.	Quyết định	- Số 457/2003/QĐ- NHNN ngày 12/05/2003 - Ban hành Quy trình kỹ thuật nghiệp vụ thanh toán bù trừ điện tử liên ngân hàng	Mục I Phần II	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 5 Thông tư 23/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 thực thi phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động thanh toán và các lĩnh vực khác theo nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	14/10/2011
4.	Quyết định	- Số 38/2007/QĐ- NHNN ngày 30/10/2007 - Ban hành Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng	Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 23/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 của Ngân hàng Nhà nước về việc thực thi phương án đơn giản hoá thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động thanh toán và các lĩnh vực khác theo nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hoá thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	14/10/2011
			Điều 4; Điều 6; Điều 7; Điều 8, Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 26/2019/TT-NHNN ngày 23/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số	01/3/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				38/2007/QĐ-NHNN ngày 30/10/2007	
			- Điều 9 - Mẫu số 01	Bị bãi bỏ, thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 26/2019/TT-NHNN ngày 23/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2007/QĐ- NHNN ngày 30/10/2007	
5.	Thông tư	- Số 23/2011/TT- NHNN ngày 31/8/2011 - Thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động thanh toán và các lĩnh vực khác theo Nghị quyết của Chính phủ về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 4	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	15/10/2014
			Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Thông tư 22/2015/TT-NHNN ngày 20/11/2015 quy định hoạt động cung ứng và sử dụng séc	12/01/2016
			Điều 7	Được thay thế theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 14 Thông tư số 17/2015/TT- NHNN ngày 21/10/2015 quy định về hệ thống mã ngân hàng dùng trong hoạt động, nghịệp vụ ngân hàng	01/7/2016
			Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 32 Thông tư 19/2016/TT- NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	15/8/2016
			Điều 6	Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 52 Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia (Điều 52. Hiệu lực thi hành của Thông tư bị sửa đổi bởi Thông tư số 21/2018/TT-	01/11/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				NHNN ngày 31/8/2018)	
			Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 26/2019/TT-NHNN ngày 23/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế cấp, sử dụng và quản lý mã tổ chức phát hành thẻ ngân hàng ban hành kèm theo Quyết định số 38/2007/QĐ-NHNN ngày 30/10/2007	01/3/2020
6.	Thông tư	- Số 36/2012/TT-NHNN ngày 28/12/2012 - Quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động	Điều 3; Điều 4; Khoản 1, Khoản 2, khoản 4 Điều 5; tên Điều 6 và khoản 1, khoản 2, khoản 7 Điều 6; Khoản 3 Điều 7; Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 9; Điểm b Khoản 3 Điều 11; Mẫu số 1, 2, 3	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 20/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28/12/2012 quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động và Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	01/7/2016
			Điểm a khoản 3 Điều 11	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 30/2016/TT-NHNN ngày 14/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán	28/11/2016
			Khoản 2 Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Khoản 1 và khoản 7 Điều 7; Khoản 1 Điều 10; Khoản 1 và khoản 3 Điều 11; Khoản 7 Điều 9 và Điểm d Khoản 3 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 6, khoản 7 Điều 1 Thông tư số 20/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Thông tư số 44/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động	18/02/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28/12/2012 quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động và Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán)		
			Điều 10 (đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 44/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 2 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
7.	Thông tư	- Số 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 - Ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 2; Mục 3 “Phí giao dịch thanh toán từng lần qua tài khoản tiền gửi thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước” tại Phần III “Phí dịch vụ thanh toán trong nước”; Phụ lục số 01, 02, 03, 04, 05, 06, 07	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 33/2018/TT-NHNN ngày 21/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/11/2019
			Điều 2; Phí IV “Phí dịch vụ thanh toán quốc tế” tại Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/02/2021
			- Điều 2 - Cụm từ “Sở Giao dịch Ngân hàng Nhà nước” tại phần IV “Phí dịch vụ thanh toán quốc tế” tại	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số	27/11/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành kèm theo Thông tư số 26/2013/TT-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020)	điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	
8.	Thông tư	- Số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 - Hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	Khoản 2 Điều 1; khoản 3 Điều 3; Khoản 1 và khoản 2 Điều 4; Điểm đ khoản 2 Điều 5; Điểm b, điểm d khoản 2 Điều 6; Điểm c, điểm d khoản 1 Điều 8; Điều 11; Khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 12; Khoản 1, Khoản 2 Điều 13; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 14; Khoản 2, Khoản 3 Điều 15; Điểm b, c khoản 1, khoản 2, khoản 3 và điểm d khoản 4 Điều 17; Điểm a khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 18; Phụ lục số 01, Phụ lục số 02 - Khoản 3 Điều 3; Khoản 1 và khoản 2 Điều 4; Điểm đ khoản 2 Điều 5; Điểm b, điểm d khoản 2 Điều 6; Điểm c, điểm d khoản 1 Điều 8; Điều 11; Khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 12; Khoản 1, khoản 2 Điều 13; khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 14; Khoản 2 Điều 15; Điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 17; Điểm	Bị hết hiệu lực bởi Thông tư số 32/2016/TT-NHNN ngày 26/12/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán (Thông tư số 32/2016/TT-NHNN ngày 26/12/2016 bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 02/2019/TT-NHNN ngày 28/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán) Được sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ, thay thế theo quy định tại Điều 1, 2 Thông tư số 02/2019/TT-NHNN ngày 28/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	01/3/2017 01/3/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			a khoản 1 và điểm a khoản 4 Điều 18 - Khoản 2 Điều 1, khoản 3 Điều 15, điểm c khoản 1, khoản 3 và điểm d khoản 4 Điều 17 - Phụ lục số 01, 02		
			Khoản 5 Điều 3; Điều 12; Điều 13; Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 16/2020/TT-NHNN ngày 04/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	05/3/2021
9.	Thông tư	- Số 35/2014/TT- NHNN ngày 20/11/2014 - Quy định phí rút tiền mặt qua tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 3; Điểm b khoản 4 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định Điều 1 Thông tư số 27/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 quy định phí rút tiền mặt qua tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/05/2020
			- Điểm b khoản 1 Điều 4, điểm b khoản 2 Điều 4 - Phụ lục	Bị hủy bỏ, thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2014/TT-NHNN ngày 20/11/2014 quy định phí rút tiền mặt qua tài khoản thanh toán tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
10.	Thông tư	- Số 39/2014/TT- NHNN ngày 11/12/2014 - Hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	- Khoản 2 Điều 4; Khoản 2 Điều 5; - Khoản 6 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 20/2016/TT- NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT- NHNN ngày 28/12/2012 quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn	01/7/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				hoạt động của máy giao dịch tự động và Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	
			Gạch đầu dòng thứ 4 điểm a khoản 1 Điều 13; điểm d khoản 1 Điều 13; điểm đ khoản 1 Điều 13	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư 30/2016/TT-NHNN ngày 14/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán	28/11/2016
			- Khoản 2, khoản 7 Điều 3; Điều 8; Điều 9; khoản 2 và khoản 3 Điều 13; Điều 14; Điều 15; Điều 16; khoản 6 Điều 18; Điều 19; Điều 20 - Phụ lục số 01, 02, 03	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 23/2019/TT- NHNN ngày 22/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT- NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	07/01/2020
11.	Thông tư	- Số 22/2015/TT- NHNN ngày 20/11/2015 - Quy định hoạt động cung ứng và sử dụng séc	Khoản 7 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 30/2016/TT- NHNN 14/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán.	28/11/2016
12.	Thông tư	- Số 19/2016/TT- NHNN ngày 30/6/2016 - Quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Khoản 2 Điều 10 Điều 11; Điểm n Khoản 1 Điều 13; Điểm a khoản 1 Điều 18; Khoản 2, 3, 4 Điều 20, Điểm b khoản 1 Điều 31 và các Phụ lục ban hành theo Thông tư	Được sửa đổi, bãi bỏ, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 30/2016/TT- NHNN ngày 14/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán.	28/11/2016
			Khoản 5 Điều 3; Khoản 2 Điều 8; Khoản 2 và khoản 5 Điều 10; Điểm b khoản 1 Điều 12; Khoản 1 Điều 14; Điểm c (i) Khoản 1 Điều 15; Điểm b khoản 1, khoản 2 và điểm c khoản 3 Điều 16; Điểm b, điểm	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt	03/03/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			g khoản 1 và khoản 3 Điều 18; Điểm b khoản 3 Điều 22; khoản 3 và khoản 4 Điều 27; khoản 2 Điều 32	động thẻ ngân hàng	
			Khoản 2 Điều 32 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động thẻ ngân hàng)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 1 Thông tư số 41/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2019
			Khoản 2 Điều 32 (đã được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng và quy định tại khoản 6 Điều 1 của Thông tư số 41/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2020
			Khoản 7, 19, 23, 25 Điều 3; khoản 2 Điều 8 (đã được sửa đổi theo quy định tại khoản 2 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày	01/4/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng); điểm a khoản 1 Điều 12; khoản 2 Điều 16 (đã được sửa đổi theo quy định tại Khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ), điểm b khoản 3 Điều 16; điểm b, c khoản 3 Điều 17; điểm d khoản 3 Điều 17 (đã được bổ sung theo quy định tại khoản 8 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng); điểm b khoản 3 Điều 18 (đã được sửa đổi theo quy định tại khoản 9 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng); khoản 5 Điều 18; khoản 3 Điều 21; khoản 5 Điều 22; khoản 2, 3, 5 Điều 24; khoản 2 Điều 31	30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục (đã được thay thế theo quy định tại khoản 12 Điều 1 của Thông tư số 30/2016/TT-NHNN ngày 14/10/2016 sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán)	Được thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	
			Khoản 2 Điều 27a (được bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 1 của Thông tư số 41/2018/TT-NHNN ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 22/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2021
			Khoản 12 Điều 3; khoản 5 Điều 10 (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN); điểm g khoản 1 Điều 13; điểm b khoản 1 Điều 15; khoản 2 Điều 16 (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 của Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 17/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN); khoản 1, khoản 2 Điều 17; khoản 3 Điều 28		
13.	Thông tư	- Số 20/2016/TT- NHNN ngày 30/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28/12/2012 quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động và Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	Mẫu số 1, 2, 3, 4 và 5	Được thay thế theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 44/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trang bị, quản lý, vận hành và đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động	18/02/2019
14.	Thông tư	- Số 30/2016/TT- NHNN ngày 14/10/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số Thông tư quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán và dịch vụ trung gian thanh toán	Khoản 1 và khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 3 Thông tư số 26/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	03/03/2018
			Khoản 12 Điều 1	Được thay thế theo quy định tại khoản 15 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/4/2020
15.	Thông tư	- Số 37/2016/TT- NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống	Điều 52	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 21/2018/TT-NHNN ngày 31/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của	31/8/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		thanh toán điện tử liên ngân hàng quốc gia		Thông đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia	
			Khoản 3 Điều 25	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2019/TT-NHNN ngày 22/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-NHNN ngày 11/12/2014 hướng dẫn về dịch vụ trung gian thanh toán	07/01/2020
			Khoản 2 Điều 1; Khoản 1 Điều 9; Điểm a khoản 1 Điều 10; Khoản 1 Điều 15; Điều 25; Khoản 4 Điều 27; Điểm c khoản 2 Điều 28; Điểm a khoản 1 Điều 39; Điểm d khoản 1, khoản 4 Điều 40; Khoản 1 Điều 41; Khoản 1 Điều 42; Khoản 5 Điều 45; Điều 46	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 21/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia	01/4/2021
			- Cụm từ: “Cục Công nghệ tin học” tại Khoản 30 Điều 2; khoản 2 Điều 8; khoản 3, khoản 4 Điều 35; khoản 1 Điều 44; Điều 48 - Mẫu số TTLNH-29	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 21/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống Thanh toán điện tử liên ngân hàng Quốc gia	
16.	Thông tư	- Số 26/2017/TT- NHNN ngày 29/12/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc	Khoản 13 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT- NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Khoản 2, khoản 8, khoản 9 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2, khoản 7, khoản 8 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/4/2020
			Khoản 3, khoản 7 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3, khoản 8 Điều 1 Thông tư 17/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2022
17.	Thông tư	- Số 20/2018/TT-NHNN ngày 30/8/2018 - Quy định về giám sát các hệ thống thanh toán	Điểm c khoản 1 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 10 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
18.	Thông tư	- Số 33/2018/TT-NHNN ngày 21/12/2018 - sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 1 Điều 1	Bị hủy bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/02/2021
			Phụ lục số 08	Được thay thế theo quy định tại Khoản 1 Điều 2 Thông tư 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05 tháng 12 năm 2013 của	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
19.	Thông tư	- Số 41/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Khoản 6 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Thông tư 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2020
			Khoản 5 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư 22/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2021
			Khoản 2, khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 17/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2022
20.	Thông tư	- Số 44/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2012/TT-NHNN ngày 28 tháng 12 năm 2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trang bị, quản lý, vận hành và	Khoản 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		đảm bảo an toàn hoạt động của máy giao dịch tự động			
21.	Thông tư	- Số 02/2019/TT-NHNN ngày 28/02/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19/8/2014 hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	Khoản 7, 8, 9 Điều 1	Bị bãi bỏ bởi Khoản 2 Điều 3 Thông tư số 16/2020/TT-NHNN ngày 04/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2014/TT-NHNN ngày 19 tháng 8 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn việc mở và sử dụng tài khoản thanh toán tại tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán	05/3/2020
22.	Thông tư	- Số 28/2019/TT-NHNN ngày 25/12/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	Khoản 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 17/2021/TT-NHNN ngày 16/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động thẻ ngân hàng	01/01/2022
23.	Thông tư	- Số 15/2020/TT-NHNN ngày 20/11/2020 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 26/2013/TT-NHNN ngày 05/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành biểu phí dịch vụ thanh toán qua Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	- Khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 3 - Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
IV. LĨNH VỰC TÍN DỤNG					
1.	Nghị	- Số 67/2014/NĐ-	Khoản 2 Điều 2; Điểm a	Được sửa đổi, bổ sung theo	25/11/2015

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	định	CP ngày 07/7/2014 - Về một số chính sách phát triển thủy sản	Khoản 1 Điều 4; Điểm c, điểm d Khoản 1 Điều 4; Điều 5; Khoản 3 Điều 7; Điểm b Khoản 1; Điều 9	quy định tại Điều 1 Nghị định số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	
			Khoản 6 Điều 6	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Nghị định 172/2016/NĐ-CP ngày 27/12/2016 sửa đổi Nghị định số 67/2014/NĐ- CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	15/02/2017
			Điều 1; Khoản 1, khoản 3 Điều 3; Khoản 3 Điều 4; Điều 5; Khoản 2, khoản 3, khoản 7, khoản 8 Điều 6; Khoản 1 Điều 7; Khoản 2 Điều 8; Điểm e khoản 1 Điều 9; Khoản 2 Điều 9; Điểm b khoản 3 Điều 9; Khoản 2 Điều 10; Khoản 4 Điều 13; Khoản 6 Điều 3; Khoản 2 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 17/2018/NĐ- CP ngày 02/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ- CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 về một số chính sách phát triển thủy sản	25/3/2018
2.	Nghị định	- Số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 - Về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	- Khoản 2 Điều 2; Khoản 4 Điều 3; Điểm a, điểm b khoản 2 Điều 9; Khoản 4 Điều 9; Tên Điều 12, khoản 2 Điều 12; Khoản 1 Điều 15; Khoản 1, khoản 4 Điều 19; Khoản 3 Điều 20 - Điểm c khoản 3 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi Nghị định 116/2018/NĐ-CP ngày 07/9/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09/6/2015 về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	25/10/2018
3.	Nghị định	- Số 89/2015/NĐ-CP ngày 07/10/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách	Khoản 5, khoản 7 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Nghị định số 17/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 về một số chính sách phát triển thủy sản	25/3/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phát triển thủy sản			
4.	Quyết định	- Số 15/2013/QĐ- TTg ngày 23/02/2013 - Về tín dụng đối với hộ cận nghèo	Lãi suất cho vay ưu đãi với hộ cận nghèo	Được thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Quyết định 1826/QĐ-TTg ngày 09/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về điều chỉnh giảm lãi suất cho vay đối với một số chương trình tín dụng chính sách tại ngân hàng chính sách xã hội	09/10/2013
5.	Quyết định	- Số 28/2015/QĐ- TTg ngày 21/7/2015 - Tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo	Khoản 1 Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Quyết định số 02/2021/QĐ-TTg ngày 21/01/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 28/2015/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ về tín dụng đối với hộ mới thoát nghèo	30/3/2021
6.	Thông tư liên tịch	- Số 04/1998/TTLT- BTS-BKHĐT-BTC- NHNN ngày 17/12/1998 - Hướng dẫn về việc quản lý và sử dụng vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước cho các dự án đóng mới, cải hoán tàu đánh bắt và tàu dịch vụ đánh bắt hải sản xa bờ	Điểm a Khoản 6	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 01/2001/TT- BTS ngày 08/6/2001 của Bộ Thủy sản hướng dẫn về việc sửa đổi điểm a, khoản 6 trong Thông tư liên tịch số 04/1998/TTLT-BTS- BKHĐT-BTC-NHNN ngày 17/12/1998 hướng dẫn về việc quản lý và sử dụng vốn tín dụng đầu tư theo kế hoạch Nhà nước cho các dự án đóng mới, cải hoán tàu đánh bắt và tàu dịch vụ đánh bắt hải sản xa bờ	23/06/2001
7.	Thông tư	- Số 02/2009/TT- NHNN ngày 03/02/2009 - Quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức và cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất - kinh doanh	Khoản 1, Khoản 3, điểm b khoản 4 Điều 1, mẫu 03, 04 Phụ lục	Được thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư 04/2009/TT-NHNN ngày 13/3/2009 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 02/2009/TT- NHNN ngày 03 tháng 02 năm 2009 quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất cho các tổ chức và cá nhân vay vốn ngân hàng để sản xuất - kinh doanh	13/3/2009
8.	Thông tư	- Số 05/2009/TT- NHNN ngày 07/4/2009	Điểm a Khoản 3 Điều 2; Khoản 4 Điều 2; Khoản 3 Điều 3; Điểm d Khoản	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 21/2009/TT-NHNN ngày	09/10/2009

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn ngân hàng thực hiện đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh	2 Điều 4; Điểm 1 Khoản 2 Điều 4	09/10/2009 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/20019/TT-NHNN ngày 07/4/2009 Quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn ngân hàng thực hiện đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh	
			Các quy định về hỗ trợ lãi suất đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư 24/2009/TT-NHNN ngày 14/12/2009 quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Quỹ đầu tư phát triển địa phương để thực hiện dự án đầu tư mới để phát triển sản xuất –kinh doanh.	14/12/2009
9.	Thông tur	- Số 06/2009/TT- NHNN ngày 09/4/2009 - Quy định chi tiết về chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo Chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ	Điểm b Khoản 1 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư 26/2011/TT-NHNN ngày 31/8/2011 thực thi phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính lĩnh vực hoạt động tiền tệ theo Nghị quyết về đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành	14/10/2011
			Khoản 2 Điều 3, cụm từ “ Vụ tín dụng” tại các Điều 5, 6, 7	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 28/2014/TT-NHNN ngày 01/10/2014 sửa đổi, bổ sung Thông tư số 06/2009/TT- NHNN ngày 09/4/2009 quy định chi tiết về chính sách cho vay ưu đãi lãi suất theo chương trình hỗ trợ các huyện nghèo tại Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính Phủ	02/10/2014
10.	Thông	- Số 14/2009/TT-	Điểm h Khoản 2 Điều 3,	Được sửa đổi, bổ sung, thay	12/02/2010

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
	tư	NHNN ngày 16/7/2009 - Quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay của người nghèo và các đối tượng chính sách khác tại Ngân hàng Chính sách xã hội	Khoản 1 Điều 4; Điểm a, b Khoản 3 Điều 4, cụm từ “và Bộ Tài chính” tại điểm g khoản 2 Điều 3; thay thế cụm từ “Bộ Tài chính” bằng cụm từ “Ngân hàng Nhà nước Việt Nam” tại cột số (7) mẫu 02 và 03 Phụ lục	thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư 05/2010/TT-NHNN ngày 12/02/2010 sửa đổi một số điều của Thông tư 14/2009/TT-NHNN ngày 16/07/2009 quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các khoản vay của người nghèo và các đối tượng chính sách khác tại Ngân hàng Chính sách xã hội	
11.	Thông tư	- Số 24/2009/TT- NHNN ngày 14/12/2009 - Quy định chi tiết thi hành việc hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn Ngân hàng Phát triển Việt Nam và Quỹ đầu tư phát triển địa phương để thực hiện dự án đầu tư mới để phát triển sản xuất - kinh doanh	Các quy định về hỗ trợ lãi suất đối với Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư 18/2010/TT-NHNN ngày 16/9/2010 hướng dẫn việc hỗ trợ lãi suất đối với các tổ chức, cá nhân vay vốn trung, dài hạn	16/9/2010
12.	Thông tư	- Số 42/2011/TT- NHNN ngày 15/12/2011 - Quy định việc cấp tín dụng hợp vốn của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng	Điều 1; Khoản 2, Khoản 3 Điều 2; Khoản 2, Khoản 3 Điều 3; Khoản 6 Điều 3, Điều 7; Khoản 2 Điều 8, Khoản 3 Điều 16 và phụ lục	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 24/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 42/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 Quy định việc cấp tín dụng hợp vốn của các tổ chức tín dụng đối với khách hàng	30/6/2016
13.	Thông tư	- Số 21/2012/TT- NHNN ngày 18/6/2012 - Quy định về hoạt động cho vay, đi vay; mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 1, khoản 1 Điều 3, Khoản 16, khoản 17, Khoản 18 Điều 3, Khoản 2 Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Khoản 2 Điều 6; Khoản 2; Khoản 3 Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điểm c Khoản 1 Điều 16; Điểm d Khoản 2 Điều 17; Điều 22; Khoản 1; Khoản 3;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 01/2013/TT-NHNN ngày 07/01/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 21/2012/TT-NHNN ngày 18/06/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay, đi vay, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ	07/01/2013

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Khoản 4 Điều 28	chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Điều 2; Điều 4; Khoản 1 Điều 8; Khoản 1; Khoản 3 Điều 11; điểm d Khoản 2 Điều 16; Khoản 1 Điều 18; khoản 1 Điều 19; Khoản 2 Điều 23; Điều 27; Điểm b Khoản 3 Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 18/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 21/2012/TT-NHNN ngày 18/6/2012 Quy định về hoạt động cho vay, đi vay; mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	22/8/2016
14.	Thông tư	- Số 01/2013/TT- NHNN ngày 07/01/2013 - Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 21/2012/TT-NHNN ngày 18/6/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay, đi vay, mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 3 Điều 1 và đoạn “b) Tại thời điểm thực hiện giao dịch nhận tiền gửi, các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài không được có các khoản nợ quá hạn từ 10 ngày trở lên tại tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài khác, trừ trường hợp được Thống đốc Ngân hàng Nhà nước cho phép nhận tiền gửi” tại điểm b khoản 13 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 18/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2012/TT-NHNN ngày 18/6/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hoạt động cho vay, đi vay; mua, bán có kỳ hạn giấy tờ có giá giữa các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	22/8/2016
15.	Thông tư	- Số 04/2013/TT- NHNN ngày 01/3/2013 - Quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	- Khoản 1 Điều 2; - Khoản 2 Điều 2; Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung; bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 21/2016/TT- NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2013/TT- NHNN ngày 01 tháng 3 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động chiết khấu công cụ chuyển nhượng, giấy tờ có giá khác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng.	01/7/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
16.	Thông tư	- Số 11/2013/TT-NHNN ngày 15/5/2013 - Quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	Điều 1, Điều 3, Khoản 4 Điều 4, Điều 5, Khoản 3 Điều 8; Điểm b Khoản 5 Điều 8, Điểm c(i) Khoản 5 Điều 8, điểm d (iv) Khoản 5 Điều 8, Khoản điều 10 và phụ lục 1, 2	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ bởi Thông tư 32/2014/TT-NHNN ngày 18/11/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15/05/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	25/11/2014
			Điểm a khoản 1 Điều 1, khoản 1 Điều 2, khoản 1 Điều 8, Điểm c (iii) và c(iv); điểm d (iii) khoản 5 Điều 8; khoản 6 Điều 8, khoản 1 Điều 10 và phụ lục 1, 2	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư 25/2016/TT-NHNN ngày 29/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 11/2013/TT-NHNN ngày 15/5/2013 quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	01/8/2016
17.	Thông tư	- Số 22/2014/TT-NHNN ngày 15/08/2014 - Hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07/07/2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	Khoản 1 Điều 1; điểm a khoản 2 Điều 1; khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 5; điểm a khoản 4 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 21/2015/TT-NHNN ngày 16/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2014/TT-NHNN ngày 15 tháng 8 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	25/11/2015
			Khoản 1 Điều 1; khoản 2 Điều 3; khoản 2 Điều 4; khoản 1 Điều 5; khoản 2 Điều 6; khoản 1 Điều 7; Điều 9; khoản 2 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 12/2018/TT-NHNN ngày 27/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 22/2014/TT-NHNN ngày 15/8/2014 hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của	27/4/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	
18.	Thông tư	- Số 32/2014/TT-NHNN ngày 18/11/2014 - Sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư 11/2013/TT-NHNN ngày 15/05/2013 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ	- Đoạn “a) Thông tư này quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở từ nguồn tái cấp vốn của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (sau đây gọi là Ngân hàng Nhà nước) theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ về một số giải pháp tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, hỗ trợ thị trường, giải quyết nợ xấu, Nghị quyết số 48/NQ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về phiên họp thường kỳ Chính phủ tháng 3 năm 2013 và Nghị quyết số 61/NQ-CP ngày 21 tháng 8 năm 2014 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 02/NQ-CP” tại Khoản 1 Điều 1 - Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2, 3 Điều 3 Thông tư số 25/2016/TT-NHNN ngày 29/7/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều tại Thông tư số 11/2013/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay hỗ trợ nhà ở theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 07 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ	01/8/2016
19.	Thông tư	- Số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 - Quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 2 Điều 1; Khoản 4 Điều 3; Khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 5; Khoản 1 Điều 7; Khoản 2 Điều 10; Điều 11; Điều 12; Khoản 1 Điều 14; Điểm b khoản 1 Điều 20; Điều 21 Cụm từ “đã xuất toán ra khỏi bảng cân đối kế toán” tại khoản 2, khoản 7 Điều 3; Cụm từ “giao dịch bảo đảm” trong đoạn “Việc thực hiện đăng ký thay đổi bên nhận bảo đảm theo quy	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 18/2022/TT-NHNN ngày 26/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 18/2022/TT-NHNN ngày 26/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2015/TT-NHNN ngày 17/7/2015 quy định về hoạt động mua, bán nợ của tổ	09/02/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			định của pháp luật về giao dịch bảo đảm” tại khoản 2 Điều 14	chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
20.	Thông tư	- Số 10/2015/TT-NHNN ngày 22/7/2015 - Hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	Điều 1; Khoản 2 Điều 2; Khoản 1 Điều 4; Điều 5; Khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 7; Điểm a khoản 1 Điều 8 và điểm b khoản 4 Điều 8 Điểm d khoản 4 Điều 8; Mẫu biểu 01, 02, 03, 04, 05, 06	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2018/TT-NHNN ngày 24/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2015/TT-NHNN ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 25/2018/TT-NHNN ngày 24/10/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 10/2015/TT-NHNN ngày 22 tháng 7 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn	10/12/2018
21.	Thông tư	- Số 21/2015/TT-NHNN ngày 16/11/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2014/TT-NHNN ngày 15 tháng 08 năm 2014 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số	Khoản 1, khoản 4, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư 12/2018/TT-NHNN ngày 27/4/2018 sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư 22/2014/TT-NHNN ngày 15/8/2014 Hướng dẫn thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản	27/4/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		67/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 07 năm 2014 của Chính phủ về một số chính sách phát triển thủy sản			
22.	Thông tư	- Số 24/2015/TT-NHNN ngày 08/12/2015 - Quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú	- Khoản 1 Điều 3; Điều 5; - Biểu số 01 và biểu số 02	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế bởi Thông tư số 42/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2015/TT-NHNN ngày 08 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định cho vay bằng ngoại tệ của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng vay là người cư trú	01/01/2019
23.	Thông tư	- Số 25/2015/TT-NHNN ngày 9/12/2015 - Hướng dẫn cho vay vốn ưu đãi thực hiện chính sách nhà ở xã hội	Khoản 1 Điều 1; khoản 2 Điều 2; khoản 4 Điều 6; khoản 4 Điều 7; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 10; khoản 2 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 20/2021/TT-NHNN ngày 30/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-NHNN ngày 9/12/2015 hướng dẫn cho vay vốn ưu đãi thực hiện chính sách nhà ở xã hội	20/01/2022
			- Mẫu biểu 01, mẫu biểu 02 - Khoản 3 Điều 5; khoản 3 Điều 6; Điều 13	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 20/2021/TT-NHNN ngày 30/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 25/2015/TT-NHNN ngày 9/12/2015 hướng dẫn cho vay vốn ưu đãi thực hiện chính sách nhà ở xã hội	
24.	Thông tư	- Số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Điểm c khoản 6 Điều 2; Điều 8; khoản 2 Điều 11; khoản 2 Điều 13; khoản 4 Điều 18; khoản 1, điểm a, điểm b, điểm c, điểm e và điểm g khoản 2 Điều 22; điểm b khoản 4 Điều 23; khoản 2 Điều 24; khoản 2 Điều 26;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay	01/9/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 1, khoản 4 và khoản 5 Điều 27	của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	
			Khoản 5 Điều 7	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	
25.	Thông tư	- Số 08/2021/TT- NHNN ngày 6/7/2021 - Quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	- Điểm d khoản 1 Điều 4; Khoản 1 Điều 5 - Cụm từ “Khi có nhu cầu vay đặc biệt theo quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 4 Thông tư này” tại khoản 1 Điều 17; Cụm từ “Đối với khoản vay đặc biệt quy định tại điểm b, c, d, đ khoản 1 Điều 4 Thông tư này” tại khoản 1 Điều 19; Cụm từ “quyết định của Thủ tướng Chính phủ,” tại khoản 3 Điều 5, điểm đ khoản 1 Điều 16, Điều 17, Điều 19, khoản 2, 3 Điều 23, khoản 3 Điều 24; Cụm từ “đã được Thủ tướng Chính phủ quyết định hoặc” tại khoản 3 Điều 5, điểm c khoản 2, điểm c, d khoản 5 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, 2 Thông tư số 02/2022/TT- NHNN ngày 31/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT- NHNN ngày 6/7/2021 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	24/5/2022
			Điểm a, điểm c khoản 2, khoản 3 Điều 12; Khoản 3 Điều 13; Điểm a khoản 3, điểm đ khoản 5 Điều 15; Điểm b khoản 2 Điều 16; điểm d khoản 5 Điều	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2022/TT-NHNN ngày 28/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN	28/10/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			16 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 2 Thông tư số 02/2022/TT-NHNN ngày 31/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN); Điểm a khoản 2; điểm d khoản 5 Điều 18; Khoản 2 Điều 23 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 02/2022/TT-NHNN ngày 31/3/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN; khoản 4 Điều 23; Điểm d khoản 4 Điều 26; Điểm a (iv) khoản 4 Điều 27 - Điểm d khoản 1 Điều 12 - Phụ lục III, Phụ lục IV, Phụ lục VII ban hành kèm theo Thông tư số 08/2021/TT-NHNN	ngày 6/7/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt Bị bãi bỏ, thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2022/TT-NHNN ngày 28/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN ngày 6/7/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	
26.	Thông tư	- Số 02/2022/TT-NHNN ngày 31/3/2022 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN ngày 6/7/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	Khoản 4 Điều 2, khoản 3 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại điểm b khoản 4, điểm a khoản 6 Điều 1 Thông tư số 13/2022/TT-NHNN ngày 28/10/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2021/TT-NHNN ngày 6/7/2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	28/10/2022
V. LĨNH VỰC THANH TRA, GIÁM SÁT NGÂN HÀNG					

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
1.	Luật	- Số 47/2010/QH12 ngày 16/6/2010 - Các tổ chức tín dụng	- Điểm b khoản 1 Điều 28; điểm c, d, e và g khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 29; điểm a khoản 4 Điều 29; khoản 3 Điều 34; điểm c; khoản 1 Điều 50; điểm d khoản 4 Điều 50; khoản 6 Điều 52; điểm c khoản 1 Điều 54; điểm a khoản 2 và khoản 3 Điều 55; điểm c khoản 2 Điều 56; khoản 5 Điều 63; khoản 2 Điều 75; cụm từ “phải được đăng ký tại” tại khoản 3 Điều 31 và khoản 2 Điều 77; cụm từ “quản lý tài sản bảo đảm” tại khoản 3 Điều 103 và khoản 3 Điều 110; khoản 2, khoản 6 Điều 126; điểm b khoản 1 Điều 127; khoản 4, khoản 5, khoản 7 Điều 128; điểm e khoản 1 Điều 130 - Khoản 5 Điều 130; Mục 1 Chương VIII; khoản 3 Điều 156	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ bởi Luật số 17/2017/QH14 ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật các tổ chức tín dụng	15/01/2018
2.	Nghị quyết	- Số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 - Về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng	Thời hạn áp dụng Nghị quyết số 42/2017/QH14 về thí điểm xử lý nợ xấu của các tổ chức tín dụng,	Được kéo dài thời hạn áp dụng toàn bộ quy định của Nghị quyết số 42/2017/QH14 từ ngày 15 tháng 8 năm 2022 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2023 theo quy định tại điểm 2.3 Nghị quyết 63/2022/QH15 ngày 16/6/2022 Kỳ họp thứ 3 Quốc hội khóa XV	31/7/2022
3.	Nghị định	- Số 28/2005/NĐ-CP ngày 09/3/2005 - Về tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam	Khoản 3, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều 2, Điều 3, khoản 2 Điều 5; Điều 6, khoản 7 Điều 8; Khoản 7 Điều 9, Điểm d khoản 1 Điều 12; Điểm d khoản 2 Điều 13; Điều 15, Điều 16; Điều 20; Khoản 1 Điều 22; Điều 27; Điều	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Nghị định 165/2007/NĐ-CP ngày 15/11/2007 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Nghị định số 28/2005/NĐ-CP ngày 09/3/2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam	10/12/2007

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			30; Điều 36; Khoản 2 Điều 37		
			Điều 3 (được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 2 Điều 1 Nghị định số 165/2007/NĐ-CP ngày 15/11/2007 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Nghị định số 28/2005/NĐ-CP ngày 09/3/2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính quy mô nhỏ)	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 86/2019/NĐ- CP ngày 14/11/2019 quy định mức vốn pháp định của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/01/2020
4.	Nghị định	- Số 165/2007/NĐ- CP ngày 15/11/2007 - Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều Nghị định số 28/2005/NĐ-CP ngày 09/3/2005 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Tổ chức tài chính quy mô nhỏ tại Việt Nam	Khoản 2 Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 4 Nghị định số 86/2019/NĐ- CP ngày 14/11/2019 quy định mức vốn pháp định của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/01/2020
5.	Nghị định	- Số 53/2013/NĐ-CP ngày 18/5/2013 - Thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Khoản 3 Điều 7; Điều 9; điểm i khoản 1 Điều 13; khoản 6, khoản 7 Điều 16; khoản 1 Điều 18; điểm c khoản 1 Điều 20; khoản 3 Điều 20; điểm a khoản 2 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23; Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 34/2015/NĐ-CP ngày 31/3/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 53/2013/NĐ-CP ngày 18/05/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	05/4/2015
			Điểm i và điểm l khoản 1 Điều 13; khoản 2 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 18/2016/NĐ-CP ngày 18/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt	23/3/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Nam	
			Khoản 1 Điều 27	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Nghị định số 61/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết việc thẩm định giá khởi điểm của khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu và việc thành lập Hội đồng đấu giá nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu đối với khoản nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu có giá trị lớn	01/7/2017
6.	Nghị định	- Số 26/2014/NĐ-CP ngày 07/4/2014 - Về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát Ngân hàng	Khoản 8 Điều 4; khoản 2 Điều 6; khoản 1, khoản 2 Điều 7; khoản 3, khoản 5 Điều 8; khoản 1 Điều 9; Điều 18; điểm b, điểm c khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 25; khoản 1 Điều 30; khoản 1 Điều 31; Điều 32	Được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 43/2019/NĐ- CP ngày 17/5/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ- CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	17/5/2019
7.	Nghị định	- Số 39/2014/NĐ-CP ngày 07/5/2014 - Về hoạt động của công ty tài chính và công ty cho thuê tài chính	- Khoản 1, 3 Điều 5; khoản 2, khoản 3 Điều 6; khoản 2 Điều 7; khoản 2, khoản 3 Điều 8; khoản 2 Điều 10; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 11; điểm c khoản 2 Điều 12; điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 13 - Điểm a khoản 1 Điều 13	Bị bãi bỏ, được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 16/2019/NĐ- CP ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/3/2019
8.	Nghị định	- Số 34/2015/NĐ-CP ngày 31/3/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 53/2013/NĐ-CP ngày 18/05/2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Khoản 3 Điều 1 và đoạn “l) Được thu một số tiền theo một tỷ lệ do Ngân hàng Nhà nước quy định sau khi thống nhất với Bộ Tài chính tính trên số dư còn lại cuối kỳ của Khoản nợ mà Công ty Quản lý tài sản đã mua bằng trái phiếu đặc biệt. Số tiền tổ chức tín dụng trả cho Công ty Quản lý tài sản theo quy định	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 18/2016/NĐ-CP ngày 18/3/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 53/2013/NĐ-CP ngày 18 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	23/3/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			này được hạch toán vào chi phí của tổ chức tín dụng” tại Khoản 4 Điều 1		
9.	Nghị định	- Số 88/2019/NĐ- CP ngày 14/11/2019 - Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Điểm m khoản 2 Điều 1; điểm a, điểm m, điểm n khoản 4 Điều 3; khoản 6 Điều 4; điểm c khoản 2 Điều 5, khoản 3 Điều 10; khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 14; khoản 5 Điều 17; điểm g khoản 4, khoản 10 Điều 23; khoản 6, khoản 10 Điều 24; điểm b khoản 2, điểm a khoản 4, khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 8, khoản 10 Điều 26; điểm a khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4, khoản 6, khoản 7 Điều 27; điểm d khoản 5, khoản 6, khoản 7, khoản 9 Điều 28; điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 30; điểm c khoản 1 Điều 31, tên Mục 12 Chương II; điều 39; điều 40; điều 41; điều 42; điều 43; điều 44; điều 45; điều 46; điểm a khoản 4, điểm b khoản 7 Điều 47; điểm a khoản 5 Điều 48; tên Điều, điểm c khoản 1, điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 53; Điều 54; Điều 55; khoản 1, khoản 2 Điều 56 - Cụm từ “tịch thu giấy phép đã bị tẩy xóa, sửa chữa” tại điểm c khoản 2 Điều 3 - Khoản 7 Điều 4; khoản 1 Điều 5 - Từ “giả mạo” tại điểm a khoản 4 Điều 4; khoản 2 Điều 18	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân	01/01/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				hàng	
			- Điểm a khoản 2 điều 3 - Điểm n khoản 4 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng - Khoản 1 Điều 3a - Điều 23 gồm: Điểm d khoản 3; điểm a, điểm b khoản 4; điểm i khoản 5 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm b khoản 13 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP); điểm b khoản 9; khoản 10 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi điểm d khoản 13 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 2 Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	01/7/2023
			- Điểm o khoản 4, điểm d khoản 9 Điều 23 - Cụm từ “các điểm d, o khoản 4” tại điểm c khoản 8 Điều 23 - Cụm từ “các điểm n, o khoản 4” tại khoản 2 Điều 55 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 43 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP) - Cụm từ “các điểm h, n, o khoản 4” tại khoản 5 Điều 55 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 43 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP) - Cụm từ “các điểm b, n, o khoản 4” tại khoản 6 Điều 55 (đã được sửa	Bị bãi bỏ, thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			đổi, bổ sung bởi khoản 43 Điều 1 Nghị định số 143/2021/NĐ-CP)		
10.	Nghị định	- Số 143/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	Điểm b, d khoản 13 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Nghị định số 23/2023/NĐ-CP ngày 12/5/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 89/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện đối với hoạt động đại lý đối ngoại tệ, hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi, trả ngoại tệ của tổ chức kinh tế và Nghị định số 88/2019/NĐ-CP ngày 14/11/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiền tệ và ngân hàng	01/7/2023
11.	Quyết định	- Số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22/4/2005 - Ban hành Quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng	Khoản 4 Điều 3; Điều 6; Điều 8; Khoản 4 Điều 11; Điều 15; Mẫu biểu báo cáo số 1A, 1B, 2A và 2B	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Quyết định 18/2007/QĐ-NHNN ngày 25/4/2007 sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về phân loại nợ, trích lập và sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro tín dụng trong hoạt động ngân hàng của tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 493/2005/QĐ-NHNN ngày 22/4/2005 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	06/6/2007
12.	Quyết định	- Số 61/2006/QĐ-NHNN ngày 29/12/2006 - Ban hành Quy chế quản lý vốn hỗ trợ của Nhà nước cho hệ thống Quỹ tín dụng nhân dân tại Quỹ tín dụng nhân dân Trung ương	Khoản 1 Điều 11; Phụ lục	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	15/11/2018
13.	Thông tư	- Số 04/2010/TT-NHNN ngày 11/02/2010 - Quy định việc sắp	Khoản 1, 2, 4, 5, 7 Điều 4; khoản 1, 2 Điều 6; chương II; chương III; các quy định về sắp	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 24 Thông tư 36/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 quy	01/3/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nhập, hợp nhất, mua lại tổ chức tín dụng	nhập, hợp nhất tổ chức tín dụng quy định tại Điều 1, Điều 3 khoản 8 Điều 4, Điều 5, Điều 7, Điều 8, Điều 21, Điều 22, Điều 23, Điều 24	định việc tổ chức lại tổ chức tín dụng	
14.	Thông tư	- Số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 - Quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 1; khoản 2 Điều 8; khoản 4 Điều 9; khoản 2 Điều 10; khoản 11 Điều 11; khoản 2 Điều 12; khoản 2, khoản 4, khoản 5 Điều 15; khoản 2 Điều 16; khoản 1, khoản 3 Điều 17 Khoản 7 Điều 3; khoản 2 Điều 4; khoản 2 Điều 6; khoản 9 Điều 11; khoản 1 Điều 16, khoản 5 Điều 17	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 24/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về kiểm toán độc lập đối với tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/4/2022
15.	Thông tư	- Số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 - Quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	Khoản 4 Điều 13; Điểm b khoản 4 Điều 14; Điểm a khoản 1 Điều 36; Phụ lục 01 - Điểm a, b, đ, e, điểm g (ii) khoản 2 Điều 9, cụm từ “a, b,” tại điểm g	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 quy định về việc cấp giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 17/2018/TT-	05/01/2018 01/10/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 2 Điều 9, khoản 3 Điều 10 - Điểm d khoản 2 Điều 9	NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Điều 3; Khoản 2 Điều 6; Tên Mục 2 Chương II; Tên Điều 9; Tên Điều 10; Tên Điều 11; Điểm a khoản 4 Điều 14; Điểm a (iii), điểm b (vi), điểm b (ix) khoản 3 Điều 15; Khoản 4 Điều 17; Khoản 7 Điều 18; Điểm b khoản 2 Điều 23; Điểm b khoản 3 Điều 23; Khoản 4 Điều 23; Điểm b khoản 1 Điều 35; Khoản 2 Điều 35; Khoản 6 Điều 36; Điểm b mục 4 Phụ lục số 05a và điểm b mục 6 Phụ lục số 05b; đoạn “và thực hiện đăng ký với Ngân hàng Nhà nước theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Thông tư này” tại điểm c khoản 3 Điều 18b Thông tư số 40/2011/TT-NHNN (được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT- NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2017); Đoạn “và văn bản xác nhận đăng ký điều lệ của ngân hàng thương mại” tại điểm a (ii) khoản 2 Điều 36; Cụm từ “Chứng minh nhân dân” tại Phụ lục số 07; Điều 7, Điều 8, khoản 1 Điều 9, khoản 1 Điều 10, khoản 1 Điều 11, Điều 12, Điều 20, Điều 21, Điều 24, Điều 27, Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 28/2018/TT-NHNN ngày 30/11/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	15/01/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Điều 3; Khoản 2 Điều 5; Khoản 8 Điều 18; Khoản 8 Điều 36	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	17/01/2019
			- Đoạn “gửi qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp cho Ngân hàng Nhà nước (qua Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 1 Điều 18b (được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN) - Cụm từ “thay đổi thời hạn hoạt động” tại tên Điều 22 - Cụm từ “văn phòng đại diện” tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm đ khoản 2 Điều 36 - Cụm từ “Trưởng văn phòng đại diện” tại điểm b khoản 1 Điều 35 (được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 16 Điều 1 Thông tư số 28/2018/TT-NHNN ngày 30 tháng 11 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN) - Khoản 2 Điều 22, điểm b khoản 2 Điều 36 - Phụ lục 01, Phụ lục 02c		
			Điểm b khoản 2 Điều 10; khoản 3 Điều 18a (đã được bổ sung bởi khoản 3 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT- NHNN ngày 20 tháng 11 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN; khoản 11 Điều 36 (đã được bổ sung bởi điểm c khoản 4 Điều 1 Thông tư số 17/2017/TT- NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	01/3/2022
			Phụ lục 01a và Phụ lục 01b của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN (đã được thay thế bởi khoản 6 Điều 2 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN)	Bị thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Khoản 5, khoản 13 Điều 2 - Điểm b (iii), điểm b (vi) khoản 3 Điều 15 - Phụ lục 02a, Phụ lục 03, Phụ lục 04, Phụ lục 05a, Phụ lục 05b, Phụ lục 07	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
16.	Thông tư	- Số 26/2012/TT-NHNN ngày 13/9/2012 - Hướng dẫn thủ tục chấp thuận của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với việc niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán trong nước và nước ngoài của tổ chức tín dụng cổ phần	Khoản 1 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 10 Thông tư 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
17.	Thông tư	- Số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 - Quy định về ngân hàng hợp tác xã	Điều 41; Điều 44; Điều 45; Khoản 3 Điều 46	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2016/TT-NHNN ngày 17/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã	15/8/2016
			Khoản 2 Điều 22	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 18 Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/6/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Khoản 6 Điều 8, khoản 1 Điều 25	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Khoản 1 Điều 34; Điều 44; Điều 46; Điều 47	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
18.	Thông tư	- Số 19/2013/TT- NHNN ngày 06/9/2013 - Quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Điều 1; Khoản 5 Điều 2; Khoản 9 Điều 3; Điểm b khoản 1 Điều 4; tên Mục 2 Chương II; Điều 10, Điều 11; Điều 14; Điều 15; Khoản 1 Điều 23; khoản 2 Điều 24; Điều 26; Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 34; Khoản 1 Điều 35; tên Chương IV; tên Điều 42; điểm a khoản 1 Điều 43; khoản 2 Điều 44; Khoản 2 Điều 46; Khoản 5 Điều 46; Điều 47; Điểm b khoản 4 Điều 50	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư 14/2015/TT- NHNN ngày 28/8/2015 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT- NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/10/2015
			Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 34; Điều 35; khoản 3 Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 43; Điều 47; khoản 2 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 08/2016/TT- NHNN ngày 16/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT- NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng	01/8/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Việt Nam	
			Khoản 7 Điều 3; Điều 23; Điều 26; Điều 29; Điều 34; Khoản 3 Điều 38; Điểm a khoản 1 Điều 43	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 09/2017/TT-NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/8/2017
			Khoản 2, 3, 4 Điều 3; Khoản 2 Điều 6; Điều 11; Khoản 1 Điều 16; Điểm d khoản 1 Điều 17; Điều 27; Điều 30; Khoản 3 Điều 33; Điều 36; Khoản 4 Điều 42; Khoản 2 Điều 44; Khoản 2, khoản 5 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	14/02/2020
19.	Thông tư	- Số 21/2013/TT-NHNN ngày 09/9/2013 - Quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	Khoản 1 Điều 5	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 13 Thông tư 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	08/02/2016
			Điểm i khoản 1 Điều 6	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Khoản 2 Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-	15/10/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	
			Khoản 12 Điều 3; Điều 4; Khoản 3 Điều 5; Điểm g khoản 1 Điều 6; Khoản 1 Điều 13; Khoản 3 Điều 13; Điều 14; Điều 16; Điểm b Khoản 4 Điều 17; Điểm b Khoản 3 Điều 20; Điều 21; Khoản 2 Điều 24; Điểm b Khoản 3 Điều 24; Khoản 4 Điều 24; Khoản 2 Điều 28	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	15/3/2022
			Cụm từ “Thực hiện đúng, đầy đủ các quy định về phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro theo quy định của Ngân hàng Nhà nước” tại điểm d khoản 1, điểm d khoản 2 Điều 6; Cụm từ “tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tại thời điểm 31 tháng 12 của năm trước liền kề năm đề nghị” tại điểm d khoản 1 Điều 6; Cụm từ “tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ” tại điểm d khoản 2 Điều 6; Cụm từ “Có tỷ lệ nợ xấu so với tổng dư nợ tại thời điểm 31 tháng 12 năm trước liền kề năm đề nghị” tại điểm b khoản 2 Điều 10; Cụm từ “điều kiện” tại điểm a khoản 3 Điều 17	Được thay thế theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 5 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	
			Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02	Được thay thế theo quy định tại khoản 6 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	
			Khoản 14 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 13	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 7 Điều 2 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	
20.	Thông tư	- Số 24/2013/TT- NHNN ngày 02/12/2013 - Quy định về phân loại tài sản có và cam kết ngoại bảng của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Điều 1, Cụm từ “Hội đồng Quản lý” tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 9, Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 04/2019/TT-NHNN ngày 29/3/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2013/TT-NHNN ngày 02 tháng 12 năm 2013 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về phân loại tài sản có và cam kết ngoại bảng của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	15/5/2019
21.	Thông tư	- Số 03/2014/TT- NHNN ngày 23/01/2014 - Quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư 06/2017/TT-NHNN ngày 05/07/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/9/2017
			Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
22.	Thông tư	- Số 30/2014/TT-NHNN ngày 06/11/2014 - Quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 8	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 14/2016/TT-NHNN Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-NHNN ngày 06/11/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và bãi bỏ một số điều của Quy chế hoạt động bao thanh toán của các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định 1096/2004/QĐ-NHNN ngày 6/9/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/7/2016
23.	Thông tư	- Số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 - Hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 04 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	- Điều 4; Điều 5; Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 6; Điều 10; Điều 11; Điều 15 - Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 4/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành Ngân hàng	19/8/2019
			Điểm c Khoản 1 Điều 9	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 08/2019/TT-NHNN ngày 4/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2015/TT-NHNN ngày 20/3/2015 hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 26/2014/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra, giám sát ngành	15/11/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Ngân hàng	
24.	Thông tư	- Số 04/2015/TT- NHNN ngày 31/3/2015 - Quy định về quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 3 Điều 37	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 16 Thông tư 32/2015/TT- NHNN ngày 31/12/2015 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2016
			- Khoản 7 Điều 11; điểm đ khoản 4 Điều 15; khoản 1, khoản 2 Điều 31; khoản 4, khoản 5 Điều 37; khoản 3 Điều 40; khoản 3 Điều 45; khoản 1 Điều 46; Điều 52; - Khoản 16, khoản 22 Điều 11; khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2, Điều 3 Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 05/07/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/9/2017
			Khoản 4 Điều 25	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 18 Thông tư số 05/2018/TT- NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/6/2018
			Điểm d khoản 1 Điều 31 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 3 Điều 2 Thông tư số 06/2017/TT-NHNN ngày 5 tháng 7 năm 2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT- NHNN ngày 23 tháng 01 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 3 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân)		
			Khoản 7 Điều 3; Điều 8; Khoản 1 Điều 12; Điểm b khoản 3 Điều 12; Điểm a khoản 4 Điều 15; Khoản 2, khoản 3 Điều 17; Khoản 2 Điều 18; Điều 20; Khoản 1, khoản 4 Điều 21; Điều 23; Điều 24; Khoản 1 Điều 26; Điều 28; Điều 30; Khoản 1, khoản 2 Điều 31; Khoản 2 Điều 36; Điều 37; Khoản 4 Điều 38; Điều 45; Điều 46; Điều 47; Điều 48; Điều 50; Điều 51; Điều 52	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
			Điểm b khoản 6 Điều 11; khoản 7 Điều 11; khoản 9 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2023
			- Cụm từ “đăng ký kinh doanh” tại khoản 1 và điểm b khoản 3 Điều 15, Phụ lục số 01, Phụ lục số 07 - Cụm từ “Sổ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh” tại Phụ lục số 06 - Phụ lục số 02A, Phụ lục số 02B, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04, Phụ lục số 05 - Điểm b khoản 5 và khoản 8 Điều 11	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
25.	Thông tư	- Số 06/2015/TT-NHNN ngày 01/6/2015 - Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp sở hữu cổ phần vượt giới hạn quy định tại Điều 55 Luật các tổ chức tín dụng	Khoản 1, khoản 2 Điều 3	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Thông tư số 46/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng khác	01/3/2019
26.	Thông tư	- Số 14/2015/TT-NHNN ngày 28/8/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Khoản 16, 17, 18, 19, 20, 21, 24, 25, 32 Điều 1; khoản 2 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 08/2016/TT-NHNN ngày 16/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	01/8/2016
			Khoản 13, 15, 34, 39 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 3 Thông tư số 09/2017/TT-NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/8/2017
			Khoản 6, 9, 26, 27, 38 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 3 Thông tư số 32/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	14/02/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
27.	Thông tư	- Số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 - Quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	Tiêu đề của Mục 2 Chương II; Điều 11; Điều 12; điểm b khoản 3 Điều 14; điểm h khoản 4 Điều 15; điểm đ, điểm e khoản 7 Điều 16; khoản 3 Điều 17; điểm c(ii) khoản 2 Điều 19; điểm d(i) khoản 2 Điều 19; điểm đ(i) khoản 2 Điều 19; khoản 4; khoản 5 Điều 27; Điều 28; Điều 29; Điều 30; Điều 31; Điều 32; Điều 33; khoản 2 Điều 34; khoản 7 Điều 35; khoản 5, khoản 6 Điều 36	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 15/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	01/7/2016
			Khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 11 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 2 Điều 1 Thông tư số 15/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 6 năm 2016 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng); Khoản 1, 2, 3 Điều 11	Được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			- Khoản 14, khoản 17 Điều 3; Điểm a khoản 4 Điều 14; Điểm b (ii), Điểm d (ii) khoản 3 Điều 15; Điểm c khoản 3 Điều 18; Điều 22; Điểm c khoản 5 Điều 35;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín	20/3/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				dụng phi ngân hàng	
			- Cụm từ “Giấy chứng minh nhân dân” tại điểm c (vi) khoản 3 Điều 15, khoản 1 Phụ lục số 02, khoản 1 Phụ lục số 04A; - Cụm từ “sổ chứng minh nhân dân” tại khoản 6 Phụ lục số 01, khoản 1 Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, khoản 1 Phụ lục số 04A, khoản 2, khoản 3 Phụ lục số 04B, khoản 1 Hướng dẫn kê khai theo mẫu của Phụ lục số 05, khoản 3 Phụ lục số 06; - Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm a khoản 3 Điều 10, điểm d khoản 1 Điều 41, Điều 7 Phụ lục số 09A, Điều 7 Phụ lục số 09B, Điều 7 Phụ lục số 09C, Điều 7 Phụ lục số 09D - Cụm từ “vốn ủy thác,” tại điểm b khoản 4 Phụ lục số 04A và điểm b khoản 6 Phụ lục số 04B - Điểm b (iv), điểm d (iv) khoản 3 Điều 15; điểm d (i), điểm đ (i) khoản 2 Điều 19; khoản 1, khoản 4 Điều 39; Điều 40; điểm c, điểm g khoản 1 Điều 41	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	
			Khoản 1 Điều 8; Khoản 3 Điều 10; Điều 11; Điều 12; điểm h khoản 4 Điều 15; điểm đ, điểm e khoản 7 Điều 16; khoản 1 Điều 18; Điều 22	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định	06/8/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	
			- Từ “thành lập” tại Điều 4; - Cụm từ “(đối với địa bàn không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 4 Điều 41; - Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc” tại Điều 7 Phụ lục số 09A, Điều 7 Phụ lục số 09B, Điều 7 Phụ lục số 09C, Điều 7 Phụ lục số 09D - Điểm c(iii), điểm c(vi) khoản 3 Điều 15, điểm d khoản 1 Điều 41 - Phụ lục số 01, Phụ lục số 02, Phụ lục số 03, Phụ lục số 04A, Phụ lục số 04B, Phụ lục số 05, Phụ lục số 06	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	
28.	Thông tur	- Số 32/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 6, khoản 7 Điều 4; Điểm c khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 8; Khoản 2, khoản 3 Điều 11; Điểm b khoản 1 Điều 12; Điều 14; Điều 15 Phụ lục số 03	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân Được thay thế theo quy định tại khoản 4 Điều 6 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
29.	Thông tư	- Số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	Khoản 7 Điều 3; Khoản 2 Điều 4; Khoản 2, khoản 3 Điều 14; Điểm 4 Phụ lục 01 - Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước (qua Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi đặt trụ sở phòng giao dịch bưu điện)” tại điểm b khoản 5 Điều 8 và khoản 2, khoản 4 Điều 17; - Cụm từ “Ngân hàng Nhà nước (qua Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng nơi Ngân hàng thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt dự kiến đặt trụ sở phòng giao dịch bưu điện)” tại điểm a khoản 2 Điều 9 và điểm a khoản 3 Điều 10; - Các cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 2 Điều 9, điểm b khoản 3 Điều 10, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” tại khoản 4 Điều 9, khoản 4 Điều 10, khoản 3 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 1 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			hàng Nhà nước chi nhánh” tại điểm 4 Phụ lục 02 - Khoản 4 Điều 18		
			Điều 4, khoản 3 Điều 6; Sửa đổi tên điều và sửa đổi, bổ sung tiêu đề khoản 1, điểm a khoản 1 Điều 8; khoản 4 Điều 10; Điều 11; khoản 1 Điều 15; khoản 3 Điều 19	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/08/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2015/TT- NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	15/10/2023
			- Cụm từ “nâng cấp từ” tại điểm b khoản 4 Điều 3; cụm từ “và/hoặc” tại khoản 1 Điều 7; cụm từ “Việc khai trương hoạt động phòng giao dịch bưu điện phải đáp ứng các điều kiện sau đây:” tại Điều 8 - Khoản 1 Điều 5, Điều 9, khoản 1 Điều 17, khoản 1 Điều 18	Được thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/08/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2015/TT- NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	
30.	Thông tư	- Số 08/2016/TT- NHNN ngày 16/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/09/2013 về mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	Khoản 6, 8, 10, 11, 12, 19 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 3 Thông tư số 09/2017/TT- NHNN ngày 14/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT- NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	15/8/2017
			Khoản 4, 7, 13, 17 và 18 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 3 Thông tư số 32/2019/TT- NHNN ngày 31/12/2019 sửa	14/02/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 19/2013/TT-NHNN ngày 06/9/2013 quy định về việc mua, bán và xử lý nợ xấu của Công ty quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam	
31.	Thông tư	- Số 09/2016/TT-NHNN ngày 17/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 31/2012/TT-NHNN ngày 26/11/2012 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ngân hàng hợp tác xã	Khoản 2, 4 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 8 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
32.	Thông tư	- Số 14/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2014/TT-NHNN ngày 06 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về ủy thác và nhận ủy thác của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài và bãi bỏ một số điều của Quy chế hoạt động bao thanh toán của các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 1096/2004/QĐ-NHNN ngày 06 tháng 9 năm 2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	Điều 2; Khoản 2 Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 23 Thông tư số 02/2017/TT-NHNN ngày 17/5/2017 quy định về hoạt động bao thanh toán của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	30/9/2017
33.	Thông tư	- Số 15/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016	Khoản 2 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 4 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày	01/10/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		- Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng		14/8/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Khoản 9, khoản 10 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25/12/2015 quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	20/3/2019
			Khoản 2, khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
34.	Thông tư	- Số 36/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về trình tự, thủ tục thanh tra chuyên ngành Ngân hàng	Khoản 2 Điều 2; Điểm b khoản 5 Điều 3; Điều 4; Điều 6; Khoản 7 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2019/TT-NHNN ngày 31/7/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 36/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định về trình tự, thủ tục thanh tra chuyên ngành Ngân hàng	15/9/2019
35.	Thông tư	- Số 41/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 23	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 25/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
36.	Thông tư	- Số 42/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 2 Điều 3; điểm đ khoản 1 Điều 4; điểm a khoản 4 Điều 8 Điều 13; Điều 14;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 05/2021/TT-NHNN ngày 11/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	01/8/2021
			- Biểu số 01 - Biểu số 02	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 05/2021/TT-NHNN ngày 11/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 42/2016/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng quỹ tín dụng nhân dân	
37.	Thông tư	- Số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính	Điểm b khoản 2 Điều 3; Điều 4; Khoản 2 Điều 5; Khoản 4 Điều 6; Điểm a, đ, h khoản 2, khoản 4 Điều 7; khoản 3 Điều 9; điểm l khoản 1 Điều 10; khoản 4 Điều 10	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 18/2019/TT-NHNN ngày 4/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 43/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 quy định cho vay tiêu dùng của công ty tài chính	01/01/2020
38.	Thông tư	- Số 06/2017/TT-NHNN ngày 05/07/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2014/TT-NHNN ngày 23/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về Quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân và Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 của Thống đốc Ngân	Khoản 3 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018
			Điều 1; khoản 3, 4, 6, 7, 8, 9 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 8 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hàng Nhà nước quy định về quỹ tín dụng nhân dân		nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
			Khoản 1 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 01/2023/TT-NHNN ngày 01/3/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2015/TT-NHNN ngày 31/3/2015 quy định về quỹ tín dụng nhân dân	01/3/2023
39.	Thông tư	- Số 17/2017/TT-NHNN ngày 20/11/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	Điểm b khoản 4 Điều 1; Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Thông tư số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	17/01/2020
			Khoản 3, điểm c khoản 4 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2, khoản 5 Điều 1 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	01/3/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
40.	Thông tư	- Số 24/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 - Quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	Khoản 4 Điều 17	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 7 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
			Khoản 1, Khoản 3 Điều 7; Điều 8; Khoản 2 Điều 9; Điều 10; Khoản 4 Điều 12; Khoản 1 Điều 13; Khoản 2, Khoản 5 Điều 16; Khoản 7 Điều 17; Điều 18; Khoản 1 Điều 20; Điều 21	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	17/12/2020
			- Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng đối với tỉnh, thành phố có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 7; khoản 2 Điều 12; - Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4, 5, 6 Điều 17;	Được thay đổi theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			- Cụm từ: “Báo cáo kết quả định giá, thẩm định giá tài sản, xác định giá trị doanh nghiệp” tại điểm d khoản 4 Điều 7; - Cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước” tại điểm a khoản 1 Điều 9; điểm a khoản 2 Điều 14; - Cụm từ: “điểm d(i)” tại khoản 1 Điều 9; - Cụm từ: “Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (sau đây gọi tắt là Thống đốc)” tại Điều 6; - Cụm từ: “Thống đốc” tại khoản 1 Điều 14, khoản 3 Điều 17; - Cụm từ: “kết thúc thanh lý” tại điểm b, c, d khoản 2 Điều 7, khoản 2 Điều 12, Điều 13		
			Điểm d khoản 2 Điều 7; khoản 3 Điều 12	Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 7 Điều 2 Thông tư số 11/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	
41.	Thông tư	- Số 25/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 - Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận	Khoản 6 Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định	01/3/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		những thay đổi của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	- Cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở mới đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 6 - Cụm từ “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở chính đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 2 Điều 7 và cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh nơi tổ chức tín dụng phi ngân hàng đặt trụ sở chính đối với tỉnh, thành phố không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm a khoản 3 Điều 11, điểm a khoản 2 Điều 12; - Các cụm từ “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh” tại khoản 3, khoản 4 Điều 11, khoản 2, khoản 3 Điều 12; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại điểm b khoản 3 Điều 11; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Cục Thanh	về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2 Điều 14; - Điểm b khoản 2 Điều 5, điểm b khoản 2 Điều 6		
42.	Thông tur	- Số 03/2018/TT- NHNN ngày 23/02/2018 - Quy định về cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tài chính vi mô	Khoản 2 Điều 36; Khoản 1 Điều 37	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	05/10/2019
43.	Thông tur	- Số 05/2018/TT- NHNN ngày 12/3/2018 - Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	Khoản 1, khoản 2 Điều 9; Điểm c khoản 1 Điều 11; Khoản 4 Điều 15; Điểm a (i) khoản 2 và b (ii) khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tur quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	01/01/2020
			Phụ lục số 01	Bị thay thế theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 21/2019/TT-NHNN ngày 14/11/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tur quy định về ngân hàng hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	
			Khoản 2 Điều 3; Điều 4; Điều 5; Khoản 1, khoản 4, khoản 5 Điều 6; Điểm a, điểm b khoản 1 Điều 7; Khoản 1, khoản 2 Điều 9; Điều 11; Điều 12; Điểm a (i) khoản 2 và điểm b khoản 3 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/3/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phụ lục số 02, Phụ lục số 03	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	
44.	Thông tư	- Số 09/2018/TT-NHNN ngày 30/3/2018 - Quy định về mạng lưới hoạt động của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	Điều 4; Khoản 2, khoản 4 Điều 18; Khoản 2 Điều 40; Điều 44	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1, 2, 3, 4 Điều 4 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023
			- Các cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2, khoản 3 Điều 8, khoản 3 Điều 18, khoản 3 Điều 20; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng hoặc Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 15, khoản 1 Điều 16, Điều 17, Điều 19, khoản 2, khoản 4 Điều 20, khoản 2 Điều 21, Điều 23, khoản 3 Điều 27; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 4 Điều 15, khoản 2 Điều 21;	Bị thay thế, bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 4 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			“Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 20, khoản 1 Điều 24; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 27; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 4 Điều 27; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 28; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh và Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại Điều 35; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 3 Điều 45 - Cụm từ: “(trừ tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 2 Điều 14 và cụm từ “trên địa bàn tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 2 Điều 45; - Các cụm từ: “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng) cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra việc đáp ứng điều kiện về kho quỹ bảo đảm an		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			toàn theo tiêu chuẩn quy định của Ngân hàng Nhà nước” tại khoản 4 Điều 15; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng) cử cán bộ tham gia đoàn kiểm tra việc đáp ứng điều kiện về kho tiền bảo đảm an toàn theo tiêu chuẩn quy định của Ngân hàng Nhà nước đối với địa điểm dự kiến đặt trụ sở phòng giao dịch trong trường hợp trụ sở phòng giao dịch của ngân hàng hợp tác xã có kho tiền” tại điểm b khoản 2 Điều 20; “Đối với tỉnh, thành phố nơi có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, trong quá trình thanh tra, giám sát phát hiện trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này, Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng có văn bản đề nghị Ngân hàng Nhà nước chi nhánh chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch của quỹ tín dụng nhân dân. Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh có văn bản nêu rõ lý do gửi quỹ tín dụng nhân dân yêu cầu chấm dứt hoạt động, giải thể phòng giao dịch” tại khoản 3 Điều		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			41; - Điểm b khoản 2 Điều 33		
45.	Thông tư	- Số 10/2018/TT-NHNN ngày 9/4/2018 - Quy định hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi của tổ chức tài chính vi mô	Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 5 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023
46.	Thông tư	- Số 13/2018/TT-NHNN ngày 18/5/2018 - Quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	- Khoản 2 Điều 21; Điểm b; Khoản 1 Điều 38; Điểm b khoản 2 Điều 38; Khoản 1 Điều 60; Điểm a(iv) khoản 1 Điều 64; - Điểm c khoản 2 Điều 38; Đoạn “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”, “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài”, “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài” và “theo quy định của Ngân hàng Nhà nước về tỷ lệ an toàn vốn đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài” tại điểm a khoản 13 Điều 3, điểm d khoản 1 Điều 39, điểm a khoản 2 Điều 41, khoản 3 Điều 42 và điểm c khoản 2 Điều 47	Được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 40/2018/TT-NHNN ngày 28/12/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 13/2018/TT-NHNN ngày 18 tháng 5 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về hệ thống kiểm soát nội bộ của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	12/02/2019
			Khoản 1 Điều 7	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 9 Điều 1	15/10/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	
47.	Thông tư	- Số 17/2018/TT-NHNN ngày 14/8/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về việc cấp Giấy phép, mạng lưới hoạt động và hoạt động ngoại hối của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Điều 4	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023
48.	Thông tư	- Số 22/2018/TT-NHNN ngày 05/9/2018 - Hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 3 Điều 3; Điều 4; Điểm b khoản 1, khoản 4 Điều 6; Khoản 3 Điều 7; Điều 8; Điều 11; khoản 1, 3 Điều 12; Điều 13	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	26/8/2019
			Khoản 2 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 13/2020/TT-NHNN ngày 13/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2018/TT-NHNN ngày 05 tháng 9 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ chấp thuận danh sách dự kiến nhân sự của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng phi ngân hàng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài	28/12/2020
49.	Thông tư	- Số 23/2018/TT-NHNN ngày 14/9/2018 - Quy định về tổ	Điểm d khoản 1 Điều 13; Điểm c, d khoản 1 Điều 17; Khoản 2 Điều 27; Điểm d khoản 1	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 13/2019/TT-NHNN ngày 21/8/2019 sửa đổi, bổ	05/10/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		chức lại, thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của quỹ tín dụng nhân dân	Điều 31; Điều 32 được sửa đổi, bổ sung bởi Điều 3; và Điểm c (iii) khoản 1 Điều 13	sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
50.	Thông tur	- Số 28/2018/TT- NHNN ngày 30/11/2018 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT- NHNN quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	Khoản 1 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư số 25/2019/TT- NHNN ngày 02/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	17/01/2020
			Khoản 9, khoản 19 Điều 1; khoản 3 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
51.	Thông tur	- Số 46/2018/TT- NHNN ngày 28/12/2018 - Quy định về thời hạn, trình tự, thủ tục chuyển tiếp đối với trường hợp cổ đông lớn của một tổ chức tín dụng và người có liên quan của cổ đông đó sở hữu cổ phần từ 5% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức tín dụng	Khoản 2 Điều 4	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 12 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT- NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		khác			
52.	Thông tư	- Số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 - Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 4 Điều 3; khoản 1 Điều 4; khoản 4 Điều 6; khoản 5 Điều 7; điểm a (iii) khoản 1 Điều 12; khoản 3 Điều 17; khoản 1 Điều 18	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2022/TT-NHNN ngày 30/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/8/2022
			- Điểm b (iii) khoản 2 Điều 16 - Phụ lục 01, Phụ lục 02	Được bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 13/2023/TT-NHNN ngày 31/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về cấp Giấy phép, tổ chức, hoạt động và hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	14/12/2023
53.	Thông tư	- Số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 - Quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Khoản 1,2,3,4,5, gạch đầu dòng thứ hai tại khoản 10; gạch đầu dòng thứ hai tại khoản 15, khoản 16 Điều 3; điểm c khoản 2 Điều 5; điểm g khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 8; số thứ tự 1.1, 1.2, 2.1, 2.2, 2.7 Điều 14; số thứ tự 2.1, 2.3, 2.4, 2.7 Điều 15; Điều 16; khoản 7 Điều 20; khoản 3 Điều 21; khoản 2 Điều 22; khoản 1 Điều 23	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 23/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	15/02/2022
			Điểm đ khoản 1 Điều 8; khoản 3 Điều 13; số thứ tự 2.5 Điều 14; số thứ tự 2.5 Điều 15	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 23/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 52/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 của Thống đốc	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định xếp hạng tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
54.	Thông tư	- Số 53/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 - Quy định về mạng lưới của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	- Khoản 2 Điều 4; Khoản 3, khoản 6 Điều 13; Khoản 2, khoản 3 Điều 18; Điều 22 - Các cụm từ: “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm b khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 10, khoản 2 Điều 19; “Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh (nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại khoản 4 Điều 13; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 5 Điều 13, Điều 15; “Ngân hàng Nhà nước chi nhánh hoặc của Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng” tại khoản 5 Điều 13 - Cụm từ: “(nơi không có Cục Thanh tra, giám sát ngân hàng)” tại điểm c (i) khoản 1 Điều 10; - Khoản 6 Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	01/3/2023
55.	Thông tư	- Số 01/2019/TT-NHNN ngày 01/02/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức	Khoản 7 Điều 1, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 4 Thông tư số 05/2023/TT-NHNN ngày 22/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 30/2015/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc cấp Giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	06/8/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		và hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng			
56.	Thông tư	- Số 07/2019/TT- NHNN ngày 03/7/2019 - Quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	Điểm c khoản 1 Điều 1; Khoản 3 Điều 7; Điều 8	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 07/2022/TT- NHNN ngày 30/6/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2019/TT- NHNN ngày 03/7/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ đảm bảo an toàn trong hoạt động của Ngân hàng Phát triển Việt Nam	15/8/2022
57.	Thông tư	- Số 13/2019/TT- NHNN ngày 21/8/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư có liên quan đến việc cấp giấy phép, tổ chức và hoạt động của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	Các quy định đối với ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài tại Điều 4	Hết hiệu lực theo quy định tại Điều 24 Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/01/2020
			Điều 4	Hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 22 Thông tư số 23/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của tổ chức tín dụng phi ngân hàng	14/02/2021
58.	Thông tư	- Số 21/2019/TT- NHNN ngày 14/11/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về Ngân hàng Hợp tác xã, quỹ tín dụng nhân dân và quỹ bảo đảm an toàn hệ thống quỹ tín dụng nhân dân	Khoản 1, 2 và 4 Điều 3, Phụ lục số 02 và Phụ lục số 03	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 22/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 05/2018/TT-NHNN ngày 12/3/2018 quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận những thay đổi, danh sách dự kiến bầu, bổ nhiệm nhân sự của tổ chức tín dụng là hợp tác xã	01/3/2023
59.	Thông tư	- Số 22/2019/TT- NHNN ngày 15/11/2019 - Quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi	Khoản 5 Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 08/2020/TT-NHNN ngày 14/8/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Ngân hàng	01/10/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		nhánh ngân hàng nước ngoài		Nhà nước quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	
			Điểm a khoản 4 Điều 20; Khoản 2 Điều 24	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 26/2022/TT-NHNN ngày 31/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 22/2019/TT-NHNN ngày 15/11/2019 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động của ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	31/12/2022
60.	Thông tư	- Số 25/2019/TT-NHNN ngày 02/12/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15/12/2011 quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam	Khoản 6 Điều 2	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 28/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 40/2011/TT-NHNN ngày 15 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc cấp Giấy phép và tổ chức, hoạt động của ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng tại Việt Nam.	01/3/2022
61.	Thông tư	- Số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 - Quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách	Điều 3; Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	17/5/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hàng chịu ảnh hưởng do dịch Covid - 19		cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19	
			Điều 4; Điều 5; khoản 2 Điều 6 (đã được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 4 Điều 1 Thông tư số 03/2021/TT-NHNN ngày 02/4/2021 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT- NHNN)	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT- NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19	07/9/2021
			Phụ lục	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19	
62.	Thông tư	- Số 03/2021/TT- NHNN ngày 02/4/2021 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về	Khoản 2, khoản 3, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 14/2021/TT-NHNN ngày 7/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2020/TT- NHNN ngày 13 tháng 3 năm 2020 của Tổng đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc tổ chức tín dụng, chi nhánh	07/9/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19		ngân hàng nước ngoài cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi, phí, giữ nguyên nhóm nợ nhằm hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid – 19	
63.	Thông tur	- Số 27/2022/TT- NHNN ngày 31/12/2022 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư quy định về phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực thành lập và hoạt động ngân hàng	Khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 11/2023/TT-NHNN ngày 31/08/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tur số 43/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về tổ chức và hoạt động của phòng giao dịch bưu điện trực thuộc Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên Việt	15/10/2023
VI. LĨNH VỰC BẢO HIỂM TIỀN GỬI					
1.	Luật	- Số 06/2012/QH13 ngày 18/6/2012 - Bảo hiểm tiền gửi	Khoản 2 Điều 7	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 2 Luật số 32/2013/QH13 ngày 19/6/2013 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp.	01/01/2014
2.	Thông tur	- Số 24/2014/TT- NHNN ngày 06/9/2014 - Hướng dẫn một số nội dung về hoạt động bảo hiểm tiền gửi	Khoản 2 Điều 13	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 16/2019/TT-NHNN ngày 22/10/2019 quy định về phát hành tín phiếu Ngân hàng Nhà nước	09/12/2019
VII. LĨNH VỰC PHÒNG, CHỐNG RỦA TIỀN					
VIII. LĨNH VỰC PHÁT HÀNH VÀ KHO QUỸ					

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
1.	Quyết định	- Số 1506/2001/QĐ-NHNN ngày 30/11/2001 - Ban hành Quy chế quản lý tiền mẫu, tiền lưu niệm, tiền đình chỉ lưu hành	Chương 2, Chương 3 Quy chế quản lý tiền mẫu, tiền lưu niệm, tiền đình chỉ lưu hành ban hành kèm theo Quyết định số 1506/2001/QĐ-NHNN	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 05/2019/TT-NHNN ngày 24/6/2019 bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành, liên tịch ban hành	09/8/2019
2.	Thông tư	- Số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 - Quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	Điểm a, b khoản 1 Điều 11; Khoản 1 Điều 17; Khoản 1 Điều 18; Điều 21; Khoản 2 Điều 28; Khoản 2 Điều 35; Khoản 9 Điều 39; Khoản 2 Điều 63	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 12/2017/TT-NHNN ngày 31/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	16/10/2017
			Điều 69	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Khoản 4 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
			Khoản 1 Điều 11; khoản 1 Điều 12; điểm b khoản 2 Điều 26; khoản 1 Điều 48	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 19/2021/TT-NHNN ngày 24/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	08/01/2022
3.	Thông tư	- Số 37/2014/TT-NHNN ngày 26/11/2014 - Quy định việc thiết kế mẫu tiền, chế bản và quản lý in, đúc tiền Việt Nam	Khoản 2 Điều 2; Khoản 1, 3, 5 Điều 7; Điểm b khoản 2 Điều 8; Khoản 1 Điều 11; Khoản 1 Điều 12; Điều 13; Khoản 5 Điều 15; Tên, khoản 2, khoản 4 Điều 16; Điều 19; Điều 20	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 24/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2014/TT-NHNN ngày 26 tháng 11 năm 2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định	15/2/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				việc thiết kế mẫu tiền, chế bản và quản lý in, đúc tiền Việt Nam	
4.	Thông tư	- Số 01/2017/TT-NHNN ngày 07/02/2017 - Ban hành Danh mục máy móc, thiết bị, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bộ phận, phụ tùng nhập khẩu phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Cụm từ “Mã số theo biểu thuế nhập khẩu” quy định tại Danh mục máy móc, thiết bị, nguyên liệu, vật tư, linh kiện, bộ phận, phụ tùng nhập khẩu phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Được thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư 07/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	14/8/2023
5.	Thông tư	- Số 12/2017/TT-NHNN ngày 31/8/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/1/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	Khoản 1, khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 19/2021/TT-NHNN ngày 24/11/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 01/2014/TT-NHNN ngày 06/01/2014 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá	08/01/2022
6.	Thông tư	- Số 38/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 - Quy định việc nhập khẩu hàng hoá phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 6	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 11 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước	15/10/2019
			- Điều 4 - Phụ lục	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư 07/2023/TT-NHNN ngày 30/6/2023 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2018/TT-NHNN ngày 25 tháng 12 năm 2018 của Thống đốc Ngân hàng Nhà	14/8/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				nước Việt Nam quy định việc nhập khẩu hàng hóa phục vụ hoạt động in, đúc tiền của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
IX. LĨNH VỰC TÀI CHÍNH, KẾ TOÁN					
1.	Quyết định	- Số 1066/2001/QĐ- NHNN ngày 22/8/2001 - Ban hành mẫu Phiếu nhập, xuất kho dùng trong hạch toán nhập, xuất tại các Kho tiền NHNN	Phụ lục số 01/KTPH, phụ lục số 02/KTPH, phụ lục số 03/KTPH, phụ lục số 04/KTPH	Bị thay thế theo quy định tại Điều 2 Quyết định 37/2007/QĐ-NHNN ngày 26/10/2007 của NHNN v/v ban hành Chế độ kế toán giao nhận, điều chuyển, phát hành, thu hồi và tiêu hủy tiền mặt (Quyết định 37/2007/QĐ- NHNN hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 31 Thông tư số 25/2022/TT- NHNN ngày 30/12/2022 quy định chế độ kế toán giao nhận, điều chuyển, phát hành, thu hồi và tiêu hủy tiền mặt tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	01/01/2008
2.	Quyết định	- Số 479/2004/QĐ- NHNN ngày 29/4/2004 - Ban hành Hệ thống Tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng	Điều 2	Được sửa đổi theo quy định tại Điều 1 Quyết định 1146/2004/QĐ-NHNN ngày 10/09/2004 Sửa đổi Điều 2 Quyết định 479/2004/QĐ- NHNN ngày 29/4/2004 ban hành Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng	04/10/2004
			Tài khoản 312; Tài khoản 399; tài khoản 472; tài khoản 479; tài khoản 481; tài khoản 482; tài khoản 483; tài khoản 484; tài khoản 561; tài khoản 62; tài khoản 704; tài khoản 712; tài khoản 855; tài khoản 8692; tài khoản 921; tài khoản 925	Bị bãi bỏ theo quy định tại Điều 1 Thông tư 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/6/2014
			Mục I (điểm 1, điểm 6.2, điểm 7); Mục II- Hệ	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			thống tài khoản kế toán; Nội dung hạch toán chi tiết tài khoản 1011 - Tiền mặt tại đơn vị; Tài khoản 105; tên tài khoản 13; tài khoản 14; tài khoản 15; tài khoản 20; các tài khoản cấp III thuộc các tài khoản 20, tài khoản 21, tài khoản 23, tài khoản 25, tài khoản 27 ngoại trừ các tài khoản phản ánh dự phòng rủi ro thuộc các tài khoản nêu trên (tài khoản 209, 219, 239, 259, 279); các tài khoản cấp III thuộc các tài khoản 219, tài khoản 239, tài khoản 259, tài khoản 279; tài khoản 22; tài khoản 24; tài khoản 27; tài khoản 281; nội dung tài khoản 283- Nợ tồn động có tài sản bảo đảm, tài khoản 284- Nợ tồn động không có tài sản bảo đảm không còn đối tượng để thu nợ, tài khoản 285- Nợ tồn động không có tài sản bảo đảm nhưng con nợ còn tồn tại, đang hoạt động; tài khoản 289; tài khoản 299; tài khoản 305; tài khoản 311; Tài khoản 34; tài khoản 351; tài khoản 359; tài khoản 38; tên tài khoản 39; cụm từ "thương phiếu" tại tên và nội dung hạch toán của tài khoản 419; nội dung hạch toán của tài khoản 431 và tài khoản 434; tài khoản 44; nội dung hạch toán tài khoản 4711; nội dung hạch toán tài khoản 4712; tên tài khoản 49; nội dung hạch toán trên	10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			tài khoản 509; nội dung hạch toán tài khoản 63; tài khoản 633; tài khoản 69; nội dung hạch toán của tài khoản loại 7 (Điểm 1, Điểm 4); tên tài khoản 709; tài khoản 789 (tên tài khoản, nội dung hạch toán trên tài khoản); nội dung hạch toán của tài khoản loại 8 (Điểm 1, điểm 2); tài khoản 809; nội dung hạch toán tài khoản 842; tài khoản 869; tài khoản 8821; tài khoản 89; nội dung hạch toán tài khoản loại 9; tài khoản 9019; nội dung hạch toán tài khoản 9114; tên tài khoản 93; tài khoản 94 (tên tài khoản, cụm từ "quá hạn" và cụm từ "đã quá hạn" trong phần tên và nội dung hạch toán của các tài khoản 941, 942, 943); tài khoản 98; cụm từ "Cầm đồ" thành "Cầm cố" tại tên và nội dung hạch toán của Tài khoản 994		
			Mục II (Tên Tài khoản 8823); Tài khoản 341; tài khoản 345; Tài khoản 343; Tài khoản 347; Tài khoản 3599; Tài khoản 392	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ- NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	15/02/2015
			Điểm 8 Mục I; Mục II (tên Tài khoản 20; Tên	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư	01/4/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Tài khoản 275; Tên Tài khoản 387; Tên Tài khoản 41; Tên Tài khoản 419; Tên tài khoản 994; Tên Tài khoản 996); Mục III (Tên tài khoản 20; Tên Tài khoản 275; Tài khoản 34; Tài khoản 387; Tên Tài khoản 41; Tài khoản 419; Tài khoản 471; Tài khoản 6312; Tài khoản 911; Tài khoản 994; Tài khoản 996)	số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
			- Mục II- Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng (đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017): tên tài khoản cấp II 387; tên tài khoản cấp III 4032; tên tài khoản cấp III 4033; tên tài khoản cấp III 4035; tên tài khoản cấp II 994; tên tài khoản cấp II 995; Mục III- Nội dung hạch toán các tài khoản (đã được sửa đổi bổ sung bởi Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014, Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014, Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017): tài khoản 139; tài khoản 391; tài khoản 397; tài	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 403; tài khoản 491; tài khoản 497; tài khoản 749; tài khoản 995 - Cụm từ “Bảng cân đối kế toán (đã được sửa đổi, bổ sung) - Cụm từ “để đảm bảo cho các hoạt động cung ứng dịch vụ thanh toán, cấp tín dụng được thực hiện theo hợp đồng, cam kết đã ký” tại nội dung hạch toán tài khoản 427- Tiền ký quỹ bằng đồng Việt Nam, tài khoản 428- Tiền ký quỹ bằng ngoại tệ (đã được sửa đổi, bổ sung) - Cụm từ “bị tổn thất”, cụm từ “nợ tổn thất” tại tài khoản 97- Nợ khó đòi đã xử lý tại Mục II- Hệ thống tài khoản kế toán và nội dung hạch toán tài khoản 97- Nợ khó đòi đã xử lý tại Mục III- Nội dung hạch toán các tài khoản (đã được sửa đổi, bổ sung)		
3.	Quyết định	- Số 1146/2004/QĐ- NHNN ngày 10/9/2004 - Sửa đổi Điều 2 Quyết định 479/2004/QĐ- NHNN ngày 29/4/2004 ban hành hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng	Điều 2	Bị sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 02/2008/QĐ- NHNN ngày 15/01/2008 của Ngân hàng Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 về việc ban hành hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng, Quyết định số 807/2005/QĐ-NHNN ngày 01/6/2005 về việc sửa đổi, bổ sung một số TK trong hệ thống TKKT các TCTD ban	13/02/2008

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN và Quyết định số 29/2006/QĐ-NHNN ngày 10/7/2006 về việc sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ một số TK trong HT TKKT các TCTD ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN và Quyết định số 807/2005/QĐ-NHNN của Thống đốc NHNN (Quyết định số 02/2008/QĐ-NHNN ngày 15/01/2008 hết hiệu lực theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)	
4.	Quyết định	- Số 1710/2005/QĐ-NHNN ngày 28/11/2005 - Ban hành Chế độ quyết toán năm của Ngân hàng Nhà nước	- Khoản 2 Điều 1 - Cụm từ “Vụ Kế toán Tài chính” tại khoản 2 Điều 1, khoản 1 Điều 3, khoản 2 Điều 5, khoản 5 Điều 6, khoản 1 Điều 7, khoản 3, khoản 4 Điều 8, khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 10, khoản 2 Điều 15, Điều 16, Điều 17, Điều 20 - Cụm từ “Cục Công nghệ tin học ngân hàng” tại khoản 2 Điều 1 và khoản 4 Điều 8 - Cụm từ “Vụ Tổng Kiểm soát” tại khoản 3 Điều 10 và khoản 2 Điều 20	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
5.	Quyết định	- Số 1789/2005/QĐ-NHNN ngày	- Nội dung quy định về dịch chứng từ ghi bằng	Không còn áp dụng theo quy định tại khoản 2, khoản 3	01/6/2014

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		12/12/2005 - Ban hành Chế độ chứng từ kế toán ngân hàng	tiếng nước ngoài quy định tại điểm a khoản 3 Điều 5 - Nội dung quy định về cách viết chữ số sử dụng trên chứng từ kế toán quy định tại điểm b khoản 3 Điều 5	Điều 9 Thông tư 38/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về dịch chứng từ kế toán ghi bằng tiếng nước ngoài khi sử dụng để ghi số kế toán, cách viết chữ số trên chứng từ kế toán và lưu trữ chứng từ điện tử tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
6.	Quyết định	- Số 16/2007/QĐ- NHNN ngày 18/4/2007 - Ban hành chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng	Khoản 1, khoản 4 Điều 1; Điều 2; Điều 3; điểm b khoản 1 Điều 6; Điều 7; Điều 8; Điều 9; Điều 10; Điều 11; Điều 12; Điều 14; Điều 16	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/04/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ- NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	15/02/2015
			Điều 3	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ- NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/4/2018
			Chi tiêu Các khoản nợ Chính phủ và NHNN tại mục I phần B tại mẫu biểu B02/TCTD, B02/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Chi tiêu Các khoản lãi,	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm	01/4/2022

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			phí phải trả tại điểm 1 mục VII phần B tại mẫu biểu B02/TCTD, B02/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Chi tiêu Thu nhập từ góp vốn, mua cổ phần tại phần VII tại mẫu biểu B03/TCTD, B03/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung); Điểm 4 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD, B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Chứng khoán kinh doanh; Điểm 7 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD, B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Hoạt động mua nợ; Điểm 16 mục V tại mẫu biểu B05/TCTD, B05/TCTD-HN (đã được sửa đổi, bổ sung) về Các khoản nợ Chính phủ và NHNN Cụm từ “Bảng cân đối kế toán”; cụm từ “Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh”; cụm từ “Bảng CĐKT” tại các mẫu biểu ban hành kèm Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung); cụm từ “Báo cáo KQHĐKD” tại các mẫu biểu ban hành kèm Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung); cụm từ “cổ đông thiểu số”; cụm từ “đề bù đắp tổn thất” tại mục 13 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo	theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Được thay thế theo quy định tại điểm 1, b, c, d, đ, e khoản 11 Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			phương pháp trực tiếp, mục 16 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp gián tiếp tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung) Cụm từ “(bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)”, “(bao gồm cả tiền gửi của Kho bạc Nhà nước)” tại mục 17 của Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp trực tiếp, bỏ các cụm từ “(bao gồm cả Kho bạc Nhà nước)”, “(gồm cả tiền gửi của Kho bạc Nhà nước)” tại mục 20 Mẫu biểu B04/TCTD, B04/TCTD-HN Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (hợp nhất) theo phương pháp gián tiếp tại Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN (đã được sửa đổi, bổ sung)	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm g khoản 11 Điều 2 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
7.	Quyết định	- Số 23/2008/QĐ-NHNN ngày 08/8/2008 - Chế độ báo cáo tài chính đối với Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	- Điểm a khoản 3 Điều 2 - Cụm từ “Vụ Kế toán – Tài chính tại khoản 2 Điều 7 Điều 8, Điều 13, khoản 1 Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 19 và Mẫu số B01a/NHNN, B01b/NHNN, B03/ĐV-NHNN, B03/NHNN, B04/ĐV-NHNN - Cụm từ “Cục Công	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 11 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			nghệ tin học ngân hàng” bằng cụm từ “Cục Công nghệ thông tin” tại Điều 8 - Cụm từ “Vụ Tổng Kiểm soát” tại khoản 3 Điều 8 và khoản 1 Điều 15		
8.	Thông tư	- Số 39/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 - Quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 1; Khoản 3 Điều 3; Điều 6; Điểm b khoản 2 Điều 7; Khoản 2 Điều 9; Khoản 2 Điều 12; Khoản 2 Điều 15	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 37/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15/02/2019
			Điều 6; điểm d khoản 2 Điều 7; Điều 9; khoản 2, khoản 6 Điều 10; khoản 4 Điều 11; khoản 2 Điều 12; khoản 1, 2 Điều 14	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	16/8/2021
			Cụm từ “tái cấp vốn” tại điểm a khoản 2 Điều 1; điểm c khoản 2 Điều 7	Được thay thế theo quy định tại Điều 2 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Khoản 3 Điều 1	Được sửa đổi, bổ sung, theo quy định tại Điều 6 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
9.	Thông tư	- Số 10/2014/TT-NHNN ngày 20/3/2014 - Sửa đổi, bổ sung một số tài khoản trong Hệ thống tài khoản kế toán các Tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/04/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	Khoản 20, khoản 25, khoản 28, khoản 29, khoản 46 và khoản 50 Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	01/4/2018
			Khoản 5, 14, 25 Điều 3	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022
10.	Thông tư	- Số 49/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 - Sửa đổi, bổ sung một số điều khoản của Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban	Khoản 3 Điều 1; Khoản 2, khoản 3 Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 4 Thông tư số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số	01/4/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 và Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước		479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước	
11.	Thông tư	- Số 22/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước.	Điểm c, điểm h (i) khoản 2 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 27/2021/TT-NHNN ngày 31/12/2021 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Hệ thống tài khoản kế toán các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 479/2004/QĐ-NHNN ngày 29/4/2004 và Chế độ báo cáo tài chính đối với các tổ chức tín dụng ban hành kèm theo Quyết định số 16/2007/QĐ-NHNN ngày 18/4/2007 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/4/2022
12.	Thông tư	- Số 37/2018/TT-NHNN ngày 25/12/2018 - sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự	Khoản 3, khoản 5, khoản 6 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 5 Thông tư số 06/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về xác định, trích lập, quản lý và sử dụng khoản dự phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	16/8/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		phòng rủi ro của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 1 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 14 Thông tư số 12/2023/TT- NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
13.	Thông tư	- Số 25/2020/TT- NHNN ngày 31/12/2020 - Quy định quy trình luân chuyển, kiểm soát, đối chiếu và tập hợp chứng từ kế toán trong hệ thống “Ngân hàng lõi, kế toán, lập ngân sách và tích hợp hệ thống” tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 12	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 7 Thông tư số 12/2023/TT-NHNN ngày 12/10/2023 Sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật quy định về việc triển khai nhiệm vụ quản lý dự trữ ngoại hối nhà nước	27/11/2023
X. LĨNH VỰC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NGÂN HÀNG					
1.	Thông tư	- Số 47/2014/TT- NHNN ngày 31/12/2014 - Quy định các yêu cầu kỹ thuật về an toàn bảo mật đối với trang thiết bị phục vụ thanh toán thẻ ngân hàng	Khoản 1 Điều 20 - Khoản 9 Điều 2; Điểm d khoản 1 Điều 3; Điểm c khoản 3 Điều 3; Khoản 1, Điểm e khoản 4 Điều 6; Khoản 3 Điều 10; Điểm c khoản 1 Điều 14; Khoản 1 Điều 15; Điểm b khoản 1 Điều 17 - Cụm từ: “Cục Công nghệ tin học” tại Điều 20, 22, 23	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ Được sửa đổi, bổ sung, thay thế theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 20/2020/TT-NHNN ngày 31/12/2020 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-NHNN ngày 31/12/2014 quy định các yêu cầu kỹ thuật về an toàn bảo mật đối với trang thiết bị phục vụ thanh toán thẻ ngân hàng	15/11/2018 15/02/2021

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
2.	Thông tư	- Số 28/2015/TT-NHNN ngày 18/12/2015 - Quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước	Khoản 1 Điều 17	Được sửa đổi theo quy định tại Khoản 6 Điều 1 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước (Khoản 6 Điều 1 bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020)	15/10/2019
			Mẫu biểu số 09	Được thay thế theo quy định tại Khoản 4 Điều 2 Thông tư số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước (Khoản 4 Điều 2 bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020)	
3.	Thông tư	- Số 35/2016/TT-NHNN ngày 29/12/2016 - Quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet	Khoản 3 Điều 20	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 5 Điều 1 Thông tư số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	15/11/2018
			- Điều 3; Khoản 3 Điều 4; Khoản 10 Điều 4; Khoản 2 Điều 6; Điểm c và điểm d khoản 6 Điều 7; Khoản 3 Điều 8; Khoản 2 Điều 9; Khoản 3 Điều 12; Khoản 1 Điều 19 - Khoản 7 Điều 4 và khoản 1 Điều 10; Cụm từ “Cục Công nghệ tin học” tại Điều 20, Điều 21, Điều 23	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo quy định tại Điều 1, Điều 2 Thông tư số 35/2018/TT-NHNN ngày 24/12/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2016/TT-NHNN ngày 29 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về an toàn, bảo mật cho việc cung cấp dịch vụ ngân hàng trên Internet	01/7/2019
XI. LĨNH VỰC THÔNG TIN TÍN DỤNG					

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
XII. LĨNH VỰC KHÁC					
1.	Nghị định	- Số 16/2019/NĐ-CP ngày 01/02/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định về điều kiện kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Điều 4	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 58/2021/NĐ-CP ngày 10/6/2021 quy định về hoạt động cung ứng dịch vụ thông tin tín dụng	15/8/2021
2.	Thông tư liên bộ	- Số 14/TTLB ngày 04/11/1992 - Về công tác bảo vệ an ninh và tài sản Nhà nước do Ngân hàng Nhà nước quản lý	Nội dung tại Thông tư liên bộ 14/TTLB (trừ quy định về ngoại tệ giả, nghỉ giả)	Nội dung tại Thông tư liên bộ 14/TTLB (trừ quy định về ngoại tệ giả, nghỉ giả) đã được quy định tại các văn bản sau: - Pháp lệnh Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2000; - Luật Phòng cháy chữa cháy năm 2001; - Pháp lệnh bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia năm 2007; - Nghị định số 37/2009/NĐ- CP ngày 23/4/2009 của Chính phủ quy định các mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, ngoại giao, khoa học – kỹ thuật, văn hóa, xã hội do lực lượng Cảnh sát nhân dân có trách nhiệm vũ trang canh gác bảo vệ và trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có liên quan; - Nghị định số 40/2012/NĐ- CP ngày 02/5/2012 về nghịệp vụ phát hành tiền; bảo quản, vận chuyển tài sản quý và giấy tờ có giá trong hệ thống Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng và chi nhánh ngân hàng nước ngoài; - Thông tư số 20/2010/TT- BCA ngày 23/6/2010 của Bộ Công an quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 37/2009/NĐ-CP; - Thông tư số 01/2014/TT- NHNN ngày 06/01/2014 quy	Hết hiệu lực theo ngày có hiệu lực tại các văn bản có quy định thay thế nội dung của Thông tư liên bộ số 14/TTLB

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				định về giao nhận, bảo quản, vận chuyển tiền mặt, tài sản quý, giấy tờ có giá.	
3.	Thông tư liên tịch	- Số 86/2014/TTLT-BTC-NHNNVN ngày 02/07/2014 - Hướng dẫn hoạt động đại lý bảo hiểm của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài cho doanh nghiệp bảo hiểm nhân thọ	Điều 4; Điều 11	Hết hiệu lực bởi Quyết định 1871/QĐ-BTC ngày 20/9/2017 của Bộ Tài chính về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật về điều kiện đầu tư kinh doanh hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	20/9/2017
4.	Thông tư	- Số 29/2015/TT-NHNN ngày 22/12/2015 - Sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về thành phần hồ sơ có bản sao chứng thực giấy tờ, văn bản	Điều 8	Hết hiệu lực theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Thông tư số 13/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư 45/2011/TT-NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2011 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về quản lý ngoại hối đối với việc cho vay, thu hồi nợ nước ngoài của tổ chức tín dụng	30/6/2016
			Khoản 2 Điều 1; Điều 6	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 5 Thông tư 11/2016/TT-NHNN ngày 29/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật về hoạt động cung ứng dịch vụ nhận và chi trả ngoại tệ, hoạt động đại lý đối ngoại tệ, bản đối ngoại tệ của cá nhân.	13/8/2016
			Điều 15	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/7/2016

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				(Thông tư số 16/2016/TT-NHNN ngày 30/6/2016 bị bãi bỏ bởi Thông tư số 33/2019/TT-NHNN ngày 31/12/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 34/2013/TT-NHNN ngày 31/12/2013 quy định về phát hành kỳ phiếu, tín phiếu, chứng chỉ tiền gửi, trái phiếu trong nước của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài)	
			Điều 19	Hết hiệu lực bởi Thông tư số 11/2017/TT-NHNN ngày 30/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2014/TT-NHNN ngày 24 tháng 7 năm 2014 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài (Thông tư số 11/2017/TT-NHNN ngày 30/8/2017 được thay thế theo quy định tại khoản 2 Điều 15 Thông tư số 09/2022/TT-NHNN ngày 12/7/2022 Hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với hoạt động kinh doanh trò chơi điện tử có thưởng dành cho người nước ngoài)	15/10/2017
			Điều 7	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 23 Thông tư số 24/2017/TT-NHNN ngày 29/12/2017 quy định về trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép và thanh lý tài sản của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài; trình tự, thủ tục thu hồi Giấy phép văn phòng đại diện của tổ chức tín dụng nước ngoài, tổ chức nước ngoài khác có hoạt động ngân hàng	26/02/2018
			Điều 2	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 7 Thông tư 51/2018/TT-	01/3/2019

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
				NHNN ngày 31/12/2018 quy định điều kiện, hồ sơ, trình tự và thủ tục chấp thuận việc góp vốn, mua cổ phần của tổ chức tín dụng	
			Điều 12	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 12 Thông tư số 10/2022/TT-NHNN ngày 29/7/2022 hướng dẫn về quản lý ngoại hối đối với việc phát hành trái phiếu ra thị trường quốc tế của doanh nghiệp không được Chính phủ bảo lãnh	15/9/2022
			Điều 3	Hết hiệu lực theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 4 Thông tư số 23/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	15/2/2023
				điều của các văn bản quy phạm pháp luật để phân cấp giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực quản lý ngoại hối	
5.	Thông tư	- Số 35/2015/TT-NHNN ngày 31/12/2015 - Quy định Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	- Khoản 2 Điều 5; Điểm a, c khoản 2 Điều 12; Khoản 7 Điều 15; Khoản 5, 6 Điều 16, Khoản 12 Điều 17; khoản 1,3 Điều 19; Điều 20; - Cụm từ “Cục Công nghệ thông tin”; - Phần 1 Phụ lục 1; Phần 2 Phụ lục 1; Biểu số 001-DBTK, Biểu số 035-DBTK; Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 002-DBTK, Biểu số 010-TD, Biểu số 011-TD, Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 003-DBTK, Biểu số 036-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 006-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 007-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 009-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 012-TTGS Phần	Được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ bởi Thông tư số 11/2018/TT-NHNN ngày 17/4/2018 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 35/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định Chế độ báo cáo thống kê áp dụng đối với các tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài	01/10/2018

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			3 Phụ lục 1; Biểu số 014-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 015-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 020-TD, Biểu số 022.1-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 021-TD, Biểu số 022.2-TD Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 025.1-TTGS, Biểu số 025.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 026-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 027-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 029.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 029.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 030.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 030.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 032-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 033-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 034-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 037.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 040-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 042-DBTK Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 043-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 049-CSTT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 050-TT Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 051-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 052-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 053-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 054-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 055-TT Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			số 057-TT; Biểu số 058-TT tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 059-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 060-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 063-TT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 073-QLNH Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 075-QLNH Phần 3 Phụ lục 1; - Cụm từ “đơn vị tính: Nguyên tệ, Nghìn USD” tại Biểu số 076-QLNH Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 078-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 079-QLNH Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 080-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 083-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 092-TD Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 4. Hướng dẫn lập báo cáo của Biểu số 094-CSTT Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 097-TTGS, Biểu số 098-TTGS và Biểu số 099-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 100.1-TTGS và Biểu số 100.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 101-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 102-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 103-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 104-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 105-TTGS và Biểu số 106-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 109-TTGS Phần 3 Phụ lục 1 ; Biểu số 110-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 111-TTGS Phần 3 Phụ lục 1 ; Biểu số 112-TTGS		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 113-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 115-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 116-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 119.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 119.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.1-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 120.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 121-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 122-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 124-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 126-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.1-TTGS và Biểu số 128.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 128.4-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 129-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 130-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 131-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 132-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 133-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 134-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 146.1-TTGS, Biểu số 146.2-TTGS, Biểu số 150.1-TTGS và Biểu số 150.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 147.1-TTGS, Biểu số 147.2-TTGS, Biểu số 151.1-TTGS và Biểu số 151.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 147.3-TTGS và Biểu số 151.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			151.4-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 148-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 149-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.1-TTGS và Biểu số 152.2-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.3-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 152.4-TTGS và Biểu số 152.5-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 154.5-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 155-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 160-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 162-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 165-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 168-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Điểm 1. Đối tượng áp dụng của Biểu số 169-TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1; Biểu số 170-TTGS Phần 3 Phụ lục 1; Phụ lục 2, Phụ lục 4; - Biểu số 004-CSTT, Biểu số 008-DBTK, Biểu số 013-DBTK, Biểu số 016-TTGS, Biểu số 017-DBTK, Biểu số 018-DBTK, Biểu số 028-TTGS, Biểu số 031-TTGS, Biểu số 038-CSTT, Biểu số 039-CSTT, Biểu số 044-TTGS, Biểu số 045-TTGS, Biểu số 090-TTGS, Biểu số 095-SGD, Biểu số 107-TTGS, Biểu số 114-TTGS, Biểu số 117-TTGS, Biểu số 118-TTGS, Biểu số 123-TTGS, Biểu số 125-TTGS, Biểu số 127-		

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			TTGS, Biểu số 138.1- TTGS, Biểu số 138.2- TTGS, Biểu số 139- TTGS, Biểu số 140- TTGS, Biểu số 141- TTGS, Biểu số 142- TTGS, Biểu số 143- TTGS, Biểu số 145- TTGS, Biểu số 156- TTGS, Biểu số 157- TTGS, Biểu số 158- TTGS, Biểu số 159- TTGS, Biểu số 161- TTGS, Biểu số 163- TTGS, Biểu số 164- TTGS, Biểu số 166- TTGS, Biểu số 167- TTGS tại Phần 3 Phụ lục 1		
6.	Thông tư	- Số 27/2016/TT- NHNN ngày 28/9/2016 - Hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	Khoản 3 Điều 1; Điều 10; Điều 11; khoản 3 Điều 15; khoản 1 Điều 19; điểm b khoản 2 Điều 21; khoản 6 Điều 24; điểm c khoản 1 Điều 25; khoản 2 Điều 26; điểm b,d,đ khoản 2, khoản 3 Điều 32 - Cụm từ “Mục 3. Lập danh mục văn bản quy định chi tiết luật, pháp lệnh” tại Chương II - Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc phụ trách” tại điểm c, d, đ, e khoản 1 Điều 8; khoản 2 Điều 12; khoản 2 Điều 13; khoản 1, điểm a khoản 3, khoản 5 Điều 21; khoản 2 Điều 23; khoản 7, khoản 9 Điều 24 - Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc” tại khoản 2, khoản 3 Điều 28;	Được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Bị thay thế theo quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	15/8/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
			khoản 2, khoản 3 Điều 29 - Cụm từ “Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật” tại điểm b khoản 1 Điều 8 và khoản 2 Điều 18 Cụm từ “hoặc Phó Thống đốc phụ trách” tại khoản 2 Điều 8 và Điều 22 Điểm d khoản 2 Điều 21; điểm c khoản 2 Điều 27	Bị bỏ theo quy định tại khoản 2 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 2 Thông tư số 07/2021/TT-NHNN ngày 30/6/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 27/2016/TT-NHNN ngày 28 tháng 9 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn trình tự, thủ tục xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	
7.	Thông tư	- Số 24/2018/TT-NHNN ngày 28/9/2018 - Sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ một số điều của các Thông tư, văn bản có quy định về chế độ báo cáo định kỳ	Khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 3 Điều 18 Thông tư số 20/2022/TT-NHNN ngày 30/12/2022 hướng dẫn hoạt động chuyển tiền một chiều từ Việt Nam ra nước ngoài và thanh toán, chuyển tiền cho các giao dịch vãng lai khác của người cư trú là tổ chức, cá nhân	15/2/2023
8.	Thông tư	- Số 14/2019/TT-NHNN ngày 30/8/2019 - Sửa đổi, bổ sung một số điều tại các Thông tư có quy	Khoản 6 Điều 1; Khoản 4 Điều 2	Bị bãi bỏ theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 Thông tư số 10/2020/TT-NHNN ngày 2/11/2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2015/TT-NHNN ngày	01/01/2020

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		định về chế độ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước		18/12/2015 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về việc quản lý, sử dụng chữ ký số, chứng thư số và dịch vụ chứng thực chữ ký số của Ngân hàng Nhà nước	
			Khoản 8 Điều 1	Hết hiệu lực theo quy định tại Khoản 2 Điều 28 Thông tư số 08/2021/TT-NHNN ngày 06/7/2021 quy định về cho vay đặc biệt đối với tổ chức tín dụng được kiểm soát đặc biệt	27/10/2021
			Khoản 3 Điều 1	Bị bãi bỏ theo quy định tại khoản 3 Điều 4 Thông tư số 01/2022/TT-NHNN ngày 28/01/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 21/2013/TT-NHNN ngày 09 tháng 9 năm 2013 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về mạng lưới hoạt động của ngân hàng thương mại	15/3/2022
B. VĂN BẢN NGƯNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1.	Thông tư	- Số 39/2016/TT- NHNN ngày 30/12/2016 - Quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Khoản 8, khoản 9, khoản 10 Điều 8 (đã được bổ sung theo khoản 2 Điều 1 Thông tư số 06/2023/TT- NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT- NHNN)	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/8/2023 Ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (đã được bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam)	01/9/2023
2.	Thông tư	- Số 16/2021/TT- NHNN ngày 10/11/2021 - Quy định việc tổ	Khoản 11 Điều 4	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 03/2023/TT-NHNN ngày 23/4/2023 Quy định ngưng	24/4/2023

ST T	Tên loại VB	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
		chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp		hiệu lực thi hành khoản 11 Điều 4 Thông tư số 16/2021/TT-NHNN ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định việc tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài mua, bán trái phiếu doanh nghiệp	
3.	Thông tư	- Số 06/2023/TT- NHNN ngày 28/6/2023 - Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2016/TT- NHNN ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng	Khoản 2 Điều 1	Bị ngưng hiệu lực theo quy định tại Điều 1 Thông tư số 10/2023/TT-NHNN ngày 23/8/2023 Ngưng hiệu lực thi hành một số nội dung của Thông tư số 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng (đã được bổ sung tại Thông tư số 06/2023/TT-NHNN ngày 28/6/2023 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	01/9/2023
Tổng số: 193 văn bản					

My